

Một số nội dung trong sách hướng dẫn sử dụng này có thể khác với điện thoại của bạn tùy vào phần mềm của điện thoại hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

SAMSUNG ELECTRONICS



World Wide Web
<http://www.samsungmobile.com>

Printed in Korea
Code No.:GH68-28077A
Vietnamese. 02/2010. Rev. 1.0

GT-B7320

sách hướng
dẫn sử dụng



SAMSUNG

cách dùng sách hướng dẫn sử dụng này

Sách hướng dẫn sử dụng này được thiết kế đặc biệt để hướng dẫn bạn qua các chức năng và tính năng của thiết bị di động của bạn. Để bắt đầu một cách nhanh chóng, hãy tham khảo hướng dẫn nhanh.

Các biểu tượng hướng dẫn

Trước khi bắt đầu, hãy làm quen với các biểu tượng bạn sẽ thấy trong sách hướng dẫn này:



Cảnh báo—các tình huống có thể gây tổn thương cho bản thân bạn hoặc người khác



Chú ý—các tình huống có thể gây hư hỏng đối với thiết bị của bạn hoặc thiết bị khác



Ghi chú—các ghi chú; lời khuyên sử dụng, hoặc thông tin bổ sung



Tham khảo—các trang có thông tin liên quan; chẳng hạn như: ► tr. 12 (thể hiện “xem trang 12”)

→ **Tiếp theo là**—câu lệnh lựa chọn hoặc menu bạn phải chọn từng bước thực hiện; chẳng hạn như: Bấm <**Start**> → **Messaging** (nghĩa là **Start**, sau đó là **Messaging**)

[] **Ngoặc vuông**—các phím của thiết bị; chẳng hạn như: [⊖] (thể hiện phím Nguồn)

< > **Ngoặc nhọn**—các phím mềm điều khiển các chức năng khác nhau ở mỗi màn hình, chẳng hạn như: <**Select**> (thể hiện phím mềm **Select**)

Thông tin bản quyền

Các quyền về mọi công nghệ và sản phẩm làm nên thiết bị này là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng:

- Sản phẩm này bao gồm phần mềm được cấp giấy phép của MS, một công ty liên kết của Microsoft Corporation. Microsoft và phần mềm mang tên Microsoft là các thương hiệu đã được đăng ký của Microsoft Corporation.
- Java™ là thương hiệu của Sun Microsystems, Inc.
- Bluetooth® là thương hiệu đã đăng ký của Bluetooth SIG, Inc. toàn cầu. Bluetooth QD ID: B014543

Windows®
phone

- Windows Media Player® là thương hiệu đã đăng ký của Tập đoàn Microsoft.
- Wi-Fi®, biểu tượng Wi-Fi CERTIFIED, và biểu tượng Wi-Fi là thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.

CE0168!



nội dung

thông tin về an toàn và cách sử dụng...1

Các cảnh báo về an toàn	1
Các cảnh báo về an toàn	4
Thông tin quan trọng về cách sử dụng.....	7

hướng dẫn nhanh.....13

Mở hộp	13
Sơ đồ điện thoại	14
Các phím	15
Các biểu tượng	16
Lắp ráp và chuẩn bị thiết bị của bạn	18
Bật và tắt thiết bị.....	21
Làm việc với các ứng dụng	22
Sử dụng các chức năng gọi cơ bản	23
Gửi và xem tin nhắn văn bản	24
Thêm và tìm danh bạ	25
Sử dụng các chức năng máy ảnh cơ bản	26
Nghe nhạc	27
Tùy chỉnh thiết bị của bạn	29

liên lạc31

Cuộc gọi	31
Nhắn tin	32

media36

Máy ảnh..... 36
 Trình chiếu Ảnh 40
 Quản lý Nội dung..... 42
 Đài FM..... 44
 Trình nghe nhạc streaming..... 45
 Ghi chú Thoại 45

năng suất cá nhân46

Danh bạ..... 46
 Lịch năm..... 47
 Office Mobile 48
 Adobe® Reader LE 50
 Quản lý nhóm 51
 Nhiệm vụ 52

web.....53

Internet Explorer 53
 Windows Live 54
 Trình nhắn tin 55
 Trình duyệt RSS 56
 fring™ 57
 Microsoft My Phone..... 58
 Marketplace..... 58
 Widget Tìm kiếm..... 59

khả năng kết nối60

Wi-Fi..... 60
 Bluetooth 61
 USB 64
 ActiveSync..... 64
 Chia sẻ Internet..... 67
 Kết nối 67

chương trình bổ sung.....69

Trò chơi 69
 Java..... 69
 Giờ Quốc tế..... 70
 Báo thức..... 71
 D-Day 71
 Máy tính..... 71
 Máy tính Tiền chia hóa đơn..... 72
 Chuyển đổi Thông minh 72
 Đồng hồ Bấm giờ 73
 Tìm kiếm..... 73
 File Explorer 74

cài đặt75

xử lý sự cốa

thông tin về an toàn và cách sử dụng

Tuân thủ những cảnh báo thận trọng sau đây để tránh những tình huống nguy hiểm hoặc bất hợp pháp và đảm bảo hiệu quả cao nhất của thiết bị.



Các cảnh báo về an toàn

Giữ thiết bị của bạn tránh xa trẻ nhỏ và vật nuôi

Giữ thiết bị của bạn và tất cả phụ kiện xa tầm với của trẻ nhỏ hoặc vật nuôi. Các bộ phận nhỏ có thể gây hóc hoặc thương tổn trầm trọng nếu nuốt phải.

Bảo vệ thính giác của bạn



Nghe âm thanh ở mức âm lượng lớn có thể ảnh hưởng đến thính giác. Luôn vặn nhỏ âm lượng trước khi cắm tai nghe vào nguồn âm thanh và chỉ sử dụng mức âm lượng tối thiểu đủ để nghe cuộc hội thoại hoặc bản nhạc của bạn.

Cài đặt các thiết bị và bộ phận di động một cách cẩn thận

Đảm bảo rằng bất kỳ thiết bị di động hoặc thiết bị liên quan nào được cài đặt trong xe của bạn đều có giá đỡ an toàn. Tránh đặt thiết bị và phụ kiện của bạn gần hoặc trong khu vực để túi khí. Cài đặt thiết bị không đúng cách có thể gây thương tổn khi túi khí phình ra quá nhanh.

Cẩn thận xử lý và vứt bỏ pin và thiết bị sạc pin

- Chỉ dùng pin và bộ sạc được Samsung chấp nhận là những bộ phận được thiết kế đặc biệt cho thiết bị của bạn. Pin và bộ sạc không tương thích có thể gây thương tổn nghiêm trọng hoặc làm hư thiết bị của bạn.

- Không bao giờ vứt bỏ pin hoặc các thiết bị vào lửa. Tuân thủ các quy định địa phương khi vứt bỏ pin hoặc thiết bị đã sử dụng.
- Không bao giờ đặt pin hoặc thiết bị trên hoặc trong các thiết bị làm nóng, chẳng hạn như lò vi-ba, bếp, hoặc lò sưởi. Pin có thể nổ khi quá nóng.
- Không bao giờ được đập vỡ hoặc châm thủng pin. Tránh để pin bị áp lực lớn, có thể dẫn đến hở mạch bên trong hoặc quá nóng.

WARNING

Tránh gây nhiễu với máy điều hòa nhịp tim

Giữ một khoảng cách tối thiểu 15cm (6 inches) giữa các thiết bị di động và máy điều hòa nhịp tim để tránh sự nhiễu sóng tiềm tàng, theo khuyến cáo của nhà sản xuất và nhóm nghiên cứu độc lập, nhóm Nghiên Cứu Công Nghệ Không Dây. Nếu bạn có bất kỳ lý do nào để nghi ngờ rằng thiết bị của mình đang làm nhiễu một máy điều hòa nhịp tim hoặc thiết bị y tế khác, hãy tắt ngay thiết bị và liên hệ nơi sản xuất máy điều hòa nhịp tim hoặc thiết bị y tế đó để được hướng dẫn.

Tắt thiết bị trong những môi trường có nguy cơ gây nổ

Không sử dụng thiết bị của bạn ở những nơi đồ xăng (cây xăng) hoặc gần nhiên liệu hay hóa chất. Tắt thiết bị của bạn bất kỳ khi nào được hướng dẫn bởi các bảng hiệu cảnh báo hoặc các chỉ dẫn. Thiết bị của bạn có thể gây nổ hoặc cháy trong và xung quanh các khu vực lưu trữ và vận chuyển nhiên liệu hoặc hóa chất hoặc những khu vực có nguy cơ gây nổ. Không cất hoặc mang theo các chất lỏng, chất khí, hoặc vật liệu nổ trong cùng một ngăn đựng với thiết bị này, các bộ phận, hoặc phụ kiện của nó.

WARNING

Giảm rủi ro gây ra khi sử dụng lặp đi lặp lại

Trong khi sử dụng thiết bị, cầm thiết bị một cách thoải mái, bấm phím nhẹ nhàng, sử dụng các tính năng đặc biệt nhằm giảm thiểu số lượng phím bạn phải bấm (chẳng hạn như các mẫu văn bản soạn sẵn và đoán trước), và không nên thực hiện liên tục mà không dừng nghỉ.

Không sử dụng thiết bị nếu màn hình bị nứt hoặc bể

Kính hoặc acrylic vỡ có thể làm thương tổn tay và mặt của bạn. Hãy đem thiết bị đến trung tâm dịch vụ của Samsung để thay màn hình. Hư hỏng do sử dụng bất cẩn sẽ làm mất giá trị bảo hành của nhà sản xuất.



Các cảnh báo về an toàn

Luôn lái xe an toàn

Tránh sử dụng thiết bị trong khi lái xe và tuân thủ tất cả các quy định giới hạn việc sử dụng các thiết bị di động trong khi lái xe. Sử dụng các phụ kiện rảnh tay để tăng tính an toàn khi có thể.

Tuân theo tất cả các cảnh báo và quy định về an toàn

Tuân thủ bất kỳ quy định nào giới hạn việc sử dụng một thiết bị di động trong một khu vực nhất định.

Chỉ sử dụng các phụ kiện được Samsung chứng nhận

Việc sử dụng các phụ kiện không tương thích có thể làm hư thiết bị của bạn hoặc gây ra thương tổn.

Tắt thiết bị này khi ở gần thiết bị y tế

Thiết bị của bạn có thể làm nhiễu thiết bị y tế trong bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe. Tuân thủ mọi quy định, cảnh báo được niêm yết, và các hướng dẫn của nhân viên y tế.

Tắt thiết bị hoặc tắt các chức năng không dây khi ở trên máy bay

Thiết bị của bạn có thể làm nhiễu thiết bị của máy bay. Tuân thủ tất cả các quy định của hãng hàng không và tắt thiết bị của bạn hoặc chuyển sang chế độ tắt các chức năng không dây khi được nhân viên hãng hàng không hướng dẫn.

Bảo vệ pin và bộ sạc tránh hư hỏng

- Tránh để pin ở nhiệt độ quá lạnh hay quá nóng (dưới 0° C/32° F hoặc trên 45° C/113° F). Nhiệt độ quá thấp hoặc quá cao có thể làm giảm khả năng sạc pin và tuổi thọ của pin.
- Ngăn ngừa pin khỏi tiếp xúc với các vật kim loại, vì điều này có thể tạo kết nối giữa các cực + và - của pin và khiến cho pin bị hỏng tạm thời hoặc hư hẳn.
- Không bao giờ sử dụng bộ sạc hoặc pin đã hư.

CAUTION

Xử lý thiết bị của bạn một cách cẩn thận và nhẹ nhàng

- Không tháo rời thiết bị của bạn vì nó có khả năng gây điện giật.
- Không để ướt thiết bị. Chất lỏng có thể gây ra hư hỏng nghiêm trọng và sẽ làm thay đổi màu sắc của nhãn, cho biết rằng hư hỏng do nước ngấm vào bên trong thiết bị. Không xử lý thiết bị của bạn bằng tay ướt. Hư hỏng do nước đối với thiết bị của bạn có thể làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất.
- Tránh sử dụng hoặc cất thiết bị ở những nơi có bụi, bắn để tránh hư hỏng đối với những bộ phận rời.
- Thiết bị của bạn được cấu thành từ các thành phần điện tử phức hợp. Giữ cho thiết bị khỏi các va đập và xử lý thô bạo để tránh hỏng hóc nghiêm trọng.

- Không sơn thiết bị của bạn, vì sơn có thể làm cản trở các bộ phận rời và ngăn cản quá trình hoạt động của máy.
- Nếu thiết bị của bạn có đèn hoặc đèn flash của camera, tránh dùng nó gần mắt trẻ em hay động vật.
- Thiết bị của bạn có thể bị hỏng do đặt trong vùng có từ trường. Không sử dụng túi hoặc phụ kiện có vỏ từ tính hoặc để thiết bị của bạn tiếp xúc với từ trường trong thời gian dài.

Tránh gây nhiễu thiết bị điện tử khác

Thiết bị của bạn phát ra tín hiệu tần số radio (RF) có thể làm nhiễu thiết bị điện tử không được che chắn hoặc che chắn không đúng cách, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim, thiết bị trợ thính, và thiết bị y tế trong gia đình hoặc trên xe. Tham vấn nhà sản xuất thiết bị điện tử của bạn để giải quyết bất kỳ sự nhiễu sóng nào mà bạn gặp phải.



Thông tin quan trọng về cách sử dụng

Sử dụng thiết bị của bạn ở vị trí bình thường

Tránh tiếp xúc với ăng ten trong của thiết bị.

Chỉ cho phép những nhân viên có đủ tiêu chuẩn bảo trì thiết bị của bạn

Việc để những người không đủ tiêu chuẩn bảo trì thiết bị của bạn có thể dẫn đến hư hỏng đối với thiết bị và sẽ làm mất tác dụng phiếu bảo hành.

Đảm bảo sạc đầy pin và tuổi thọ của bộ sạc

- Tránh sạc pin quá một tuần, vì việc sạc quá lâu có thể làm giảm tuổi thọ pin.
- Qua thời gian, pin không được sử dụng sẽ cạn và phải được sạc lại trước khi sử dụng.
- Ngắt bộ sạc ra khỏi nguồn điện khi không sử dụng.
- Chỉ sử dụng pin cho các mục đích theo thiết kế.

Cẩn thận khi tháo tác thẻ SIM và thẻ nhớ

- Không tháo thẻ trong khi thiết bị đang chuyển hoặc truy cập thông tin, vì điều này có thể dẫn đến thất thoát dữ liệu và/hoặc hư hỏng đối với thẻ hoặc thiết bị.

- Bảo vệ thẻ chống chấn động mạnh, tĩnh điện, và nhiễu điện từ thiết bị khác.
- Việc ghi và xóa thường xuyên sẽ làm giảm tuổi thọ của thẻ nhớ.
- Không chạm vào các đầu tiếp xúc hoặc các chân có màu vàng bằng tay hoặc vật kim loại. Nếu bẩn, hãy lau thẻ bằng vải mềm.

Đảm bảo tiếp cận các dịch vụ cấp cứu

Những cuộc gọi khẩn cấp từ thiết bị của bạn có thể không thực hiện được ở một số khu vực hoặc trường hợp. Trước khi đến những vùng xa xôi hoặc lạc hậu, hãy hoạch định một phương án dự phòng để liên hệ các nhân viên dịch vụ cấp cứu.

Thông tin xác nhận Mức Hấp thụ Riêng (SAR)

Thiết bị của bạn tuân thủ các tiêu chuẩn của Liên Minh Châu Âu (EU), những tiêu chuẩn này giới hạn sự tiếp xúc của con người với năng lượng tần số radio (RF) phát ra từ radio và thiết bị viễn thông. Những tiêu chuẩn này ngăn chặn việc kinh doanh các thiết bị di động vượt quá mức độ phơi nhiễm tối đa (còn gọi là Mức Hấp Thụ Riêng, hay SAR) 2,0 watt mỗi kilogram.

Trong khi thử nghiệm, mức SAR tối đa ghi được đối với mẫu này là 0,637 watt mỗi kilogram. Khi sử dụng bình thường, mức SAR thực tế có khả năng thấp hơn nhiều, vì thiết bị này được thiết kế sao cho chỉ phát ra năng lượng RF cần thiết để chuyển một tín hiệu đến trạm gần nhất. Bằng cách tự động phát ra mức thấp hơn khi có thể, thiết bị của bạn giảm thiểu sự tiếp xúc của bạn với năng lượng RF.

Để biết thêm thông tin về SAR và các tiêu chuẩn liên quan của EU, hãy truy cập website điện thoại di động của Samsung.

Hủy sản phẩm đúng cách

(Rác điện tử và thiết bị điện tử)



(Được áp dụng trong Liên Minh Châu Âu và các quốc gia Châu Âu khác với những hệ thống thu gom tách biệt)

Đấu hiệu này trên sản phẩm, phụ tùng hay tài liệu cho biết là không được hủy sản phẩm này và các phụ tùng điện tử của nó (như bộ sạc, tai nghe, cáp USB) cùng với rác thải khác trong nhà khi không dùng được nữa.

Để tránh làm tổn hại môi trường hoặc sức khỏe con người do vứt bỏ rác thải lung tung, xin hãy tách các vật này khỏi những loại rác thải khác và tái chế nó một cách có trách nhiệm để tăng cường việc tái sử dụng các nguồn vật liệu.

Người dùng là các hộ gia đình dùng thiết bị nên liên hệ với nhà bán lẻ nơi mình đã mua sản phẩm này, hoặc với văn phòng chính quyền địa phương, để biết chi tiết về địa điểm và cách thức họ có thể tái chế sản phẩm này một cách an toàn cho môi trường.

Người dùng là doanh nghiệp nên liên hệ với nhà cung cấp của mình và tham khảo các điều khoản trong hợp đồng mua sản phẩm. Không được trộn lẫn sản phẩm này và các phụ tùng điện tử của nó với các rác thải thương mại khác khi vứt đi.

Hủy bỏ pin trong sản phẩm này đúng cách



(Áp dụng cho Liên Minh Châu Âu và các quốc gia Châu Âu khác có hệ thống thải hồi pin riêng biệt)

Dấu hiệu này trên pin, sách hướng dẫn sử dụng hoặc bao bì cho biết rằng pin trong sản phẩm này không nên được hủy bỏ cùng với các loại rác thải sinh hoạt khác khi đã hết sử dụng. Khi được đánh dấu, các ký hiệu hóa chất Hg, Cd hoặc Pb cho biết rằng pin có chứa thủy ngân, catmi hoặc chì trên mức tham chiếu trong Chỉ Thị của Liên Minh Châu Âu 2006/66. Nếu pin không được hủy bỏ đúng cách, những chất này có thể làm nguy hại môi trường hoặc sức khỏe con người.

Để bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên và gia tăng việc tái sử dụng vật liệu, vui lòng tách riêng pin ra khỏi các loại rác thải khác và tái chế chúng thông qua hệ thống thải hồi pin miễn phí tại địa phương của bạn.

Thông báo miễn trừ

Một số dịch vụ hoặc nội dung dùng trên thiết bị này thuộc quyền sở hữu của bên thứ ba, và được bảo vệ bởi luật bản quyền, bằng sáng chế, thương hiệu và/hoặc luật sở hữu trí tuệ khác. Những dịch vụ và nội dung này được cung cấp để dùng cho mục đích sử dụng mang tính cá nhân và phi thương mại. Bạn không được phép dùng bất kỳ nội dung hoặc dịch vụ nào đi ngoài phạm vi mà nhà cung cấp dịch vụ hoặc chủ sở hữu nội dung đó cho phép. Ngoài các giới hạn nói trên,

trừ trường hợp được nhà cung cấp dịch vụ hoặc chủ sở hữu nội dung tương ứng công khai cho phép, bạn không có quyền hiệu chỉnh, sao chép, tái xuất bản, tải lên, đăng tải, truyền tải, biên dịch, bán lại, sáng tạo các tác phẩm dựa theo chúng, khai thác, hoặc phân phối các dịch vụ hoặc nội dung bất kỳ dùng trên thiết bị này dưới bất kỳ hình thức hoặc bằng phương tiện nào.

"CÁC DỊCH VỤ VÀ NỘI DUNG CỦA BÊN THỨ BA ĐƯỢC CUNG CẤP "THEO HIỆN TRẠNG." SAMSUNG KHÔNG BẢO HÀNH CÁC NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ ĐƯỢC CUNG CẤP, DÙ CÔNG KHAI HAY NGẦM ĐỊNH, CHO MỤC ĐÍCH BẤT KỲ. SAMSUNG CÔNG KHAI KHÔNG CHẤP NHẬN BẤT KỲ SỰ ĐẢM BẢO NGẦM ĐỊNH, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, SỰ BẢO HÀNH VỀ TÍNH THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP DÙNG CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ. SAMSUNG KHÔNG ĐẢM

BẢO VỀ TÍNH CHÍNH XÁC, TÍNH HỢP LỆ, TÍNH HỢP THỜI, TÍNH HỢP PHÁP, HOẶC SỰ TOÀN Vẹn CỦA NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ ĐƯỢC CẤP ĐỂ DÙNG TRÊN THIẾT BỊ NÀY, VÀ TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, BAO GỒM CẢ TRƯỜNG HỢP CÓ SƠ SUẤT, SAMSUNG CŨNG KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM LIÊN ĐỐI, DÙ CÓ HỢP ĐỒNG PHÁP LÝ HAY RÀNG BUỘC DÂN SỰ, VỀ BẤT KỲ CHI PHÍ, PHÍ THUÊ LUẬT SƯ, NHỮNG THIẾT HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC KÉO THEO, HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO KHÁC PHÁT SINH TỪ, HOẶC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN, BẤT KỲ THÔNG TIN NÀO CHỨA TRONG ĐÂY, HOẶC DO HẬU QUẢ CỦA VIỆC DÙNG NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ CỦA BẠN HOẶC BÊN THỨ BA, NGAY CẢ KHI ĐÃ ĐƯỢC CẢNH BÁO VỀ NHỮNG NGUY CƠ THIẾT HẠI NÀY."

Các dịch vụ do bên thứ ba cung cấp có thể kết thúc hoặc tạm dừng vào bất kỳ thời điểm nào, và Samsung không có vai trò trong hoặc đảm bảo rằng việc cung cấp dịch vụ hoặc nội dung nào đó sẽ tiếp tục trong một khoảng thời gian nhất định. Các dịch vụ và nội dung do bên thứ ba cung cấp qua hệ thống mạng hoặc cơ sở truyền tín hiệu mà Samsung không có quyền kiểm soát. Ngoài khuôn khổ chung của thông báo miễn trừ này, Samsung công khai từ chối bất kỳ trách nhiệm hoặc trách nhiệm liên đới nào đối với việc gián đoạn hoặc tạm ngưng cung cấp dịch vụ hoặc nội dung cho thiết bị này.

Samsung không chịu trách nhiệm hoặc trách nhiệm liên đới về dịch vụ khách hàng liên quan đến nội dung và dịch vụ mạng. Bất kỳ thắc mắc hoặc yêu cầu vào về dịch vụ liên quan đến nội dung hoặc dịch vụ mạng cần được chuyển trực tiếp đến nhà cung cấp dịch vụ mạng hoặc nội dung tương ứng.

hướng dẫn nhanh

Mở hộp

Kiểm tra các phụ kiện sau trong hộp sản phẩm:

- Thiết bị di động
- Tai nghe
- Pin
- Bộ sạc du lịch (sạc pin)
- Sách hướng dẫn sử dụng
- Cáp dữ liệu máy tính
- CD-ROM¹

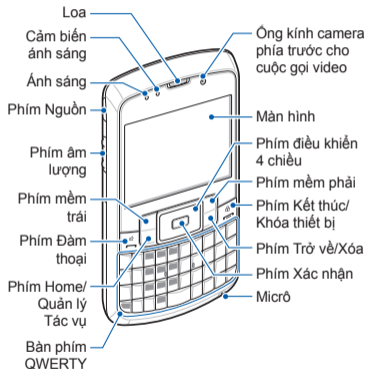


- Các phụ kiện đi kèm theo thiết bị có thể khác nhau tùy theo phần mềm và phụ kiện sẵn có ở khu vực của bạn hoặc do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Bạn có thể mua các phụ kiện bổ sung từ đại lý Samsung tại địa phương.
- Các phụ kiện được cung cấp hoạt động tốt nhất cho thiết bị của bạn.

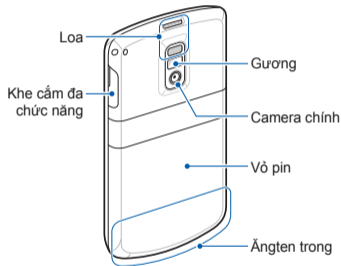
1. CD-ROM chứa phần mềm Microsoft ActiveSync, phần mềm bổ sung, và các ứng dụng khác.

Sơ đồ điện thoại

Mặt trước thiết bị bao gồm các phím và tính năng sau:



Mặt sau thiết bị bao gồm các phím và tính năng sau:



Các phím





Phím	Chức năng
	Bật và tắt thiết bị (nhấn và giữ); Mở màn hình Danh sách Nhanh
	Điều chỉnh âm lượng của thiết bị; Trong khi nhận cuộc gọi, tắt chuông báo cuộc gọi
	Thực hiện các yêu cầu hiển thị bên dưới màn hình
	Cuộn qua các danh sách hoặc menu; Di chuyển con trỏ lên, xuống, sang trái hoặc phải
	Xác nhận việc chọn của bạn hoặc xử lý ứng dụng được chọn
	Mở màn hình quay số; Thực hiện hoặc trả lời một cuộc gọi

Phím	Chức năng
	Kết thúc cuộc gọi; Trở lại màn hình Chính; Khóa thiết bị (nhấn và giữ)
	Chuyển sang màn hình Chính từ một ứng dụng; Mở Quản lý ứng dụng (nhấn và giữ)
	Trở lại menu hoặc màn hình trước đó; Xóa ký tự
	Nhập số, ký tự, và biểu tượng
	Xóa ký tự
	Đổi chữ hoa-chữ thường trong ô nhập văn bản
	Xác nhận lựa chọn của bạn; Bắt đầu một dòng mới trong ô nhập văn bản






Phím	Chức năng
	Sử dụng các ký tự ở nửa trên của các phím trong ô nhập văn bản
	Mở Trình nhắn tin Windows Live
	Mở màn hình biểu tượng trong ô nhập văn bản
	Chèn dấu cách vào màn hình nhập văn bản; Bật hoặc tắt cấu hình im lặng từ màn hình Chính (nhấn và giữ)
	Mở danh sách ký tự đặc biệt trong ô nhập văn bản
	Mở Nhắn tin; Mở màn hình tin nhắn mới (nhấn và giữ)
	Bật máy ảnh; Ở chế độ Máy ảnh, chụp ảnh hoặc ghi video

Các biểu tượng

Tìm hiểu về các biểu tượng hiển thị trên màn hình.

Biểu tượng	Định nghĩa
	Cường độ tín hiệu
	Đang thực hiện cuộc gọi thoại
	Chờ cuộc gọi
G	Mạng GPRS khả dụng
	Đã kết nối với mạng GPRS hoặc đang truyền dữ liệu cuộc gọi
E	Mạng EDGE khả dụng
	Đã kết nối với mạng EDGE hoặc đang truyền dữ liệu cuộc gọi

Biểu tượng	Định nghĩa
	Đang chuyển vùng trong mạng GPRS
	Mạng UMTS khả dụng
	Đã kết nối với mạng HSDPA hoặc đang truyền dữ liệu cuộc gọi
	Mức pin
	Đặt chuông báo rung
1/2	Số máy 1 hoặc 2 (dịch vụ mạng)
	Đang chuyển vùng (ở ngoài vùng dịch vụ thông thường)
	Đã bật Bluetooth
	Đã kết nối với tai nghe Bluetooth
	Lỗi đồng bộ

Biểu tượng	Định nghĩa
	Tin nhắn văn bản hoặc đa phương tiện mới
	Tin nhắn nhanh mới
	Tin nhắn thoại mới
	Cuộc gọi nhỡ
	Cuộc gọi được chuyển tiếp

Lắp ráp và chuẩn bị thiết bị của bạn

Bắt đầu bằng việc lắp ráp và cài đặt thiết bị di động cho lần sử dụng đầu tiên.

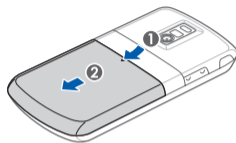
Lắp thẻ SIM hoặc USIM và pin

Khi đăng ký dịch vụ điện thoại di động, bạn sẽ nhận được một thẻ Môđun Nhận dạng Thuê bao (SIM), với các chi tiết thuê bao, ví dụ như số nhận dạng cá nhân (PIN) và các dịch vụ tùy chọn.

Để sử dụng các dịch vụ UMTS hoặc HSDPA, bạn có thể mua một thẻ Môđun Nhận dạng Thuê bao Tổng hợp (USIM).

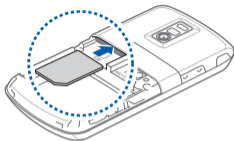
Để lắp thẻ SIM hoặc USIM và pin,

1. Tháo nắp pin ra.



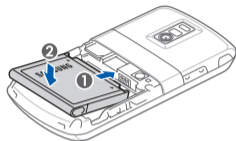
Nếu thiết bị đang bật, hãy nhấn và giữ [⊖] để tắt.

2. Lắp thẻ SIM hoặc USIM.



- Đặt thẻ SIM hoặc USIM vào thiết bị với các chân tiếp xúc màu vàng úp xuống.
- Không lắp thẻ SIM hoặc USIM, bạn có thể sử dụng các dịch vụ ngoại tuyến của thiết bị và một vài menu.

3. Lắp pin.



4. Lắp lại nắp pin vào chỗ cũ.



Sạc pin


Trước khi sử dụng lần đầu, bạn phải sạc pin.

1. Mở nắp che khe cắm đa chức năng ở mặt bên của thiết bị.
2. Cắm đầu nhỏ của bộ sạc du lịch vào khe cắm đa chức năng này.



CAUTION

Kết nối không đúng bộ sạc du lịch có thể gây hỏng hóc nghiêm trọng cho thiết bị. Bất kỳ hư hỏng nào do sử dụng sai sẽ không được bảo hành.

3. Cắm đầu lớn của bộ sạc du lịch vào ổ cắm điện.
4. Khi pin được sạc đầy (biểu tượng  sẽ không còn dịch chuyển), rút bộ sạc du lịch ra khỏi ổ cắm điện.
5. Rút bộ sạc du lịch ra khỏi thiết bị.
6. Đậy nắp che khe cắm đa chức năng.



Về chỉ báo pin yếu

Khi pin yếu, thiết bị sẽ phát ra âm cảnh báo và thông báo pin yếu. Biểu tượng pin cũng sẽ trởng và nhấp nháy. Nếu pin quá yếu, thiết bị sẽ tự động tắt. Sạc lại pin để tiếp tục sử dụng thiết bị.

Lắp thẻ nhớ (tùy chọn)

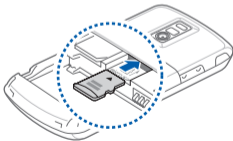
Để lưu thêm những file đa phương tiện, bạn phải cài một thẻ nhớ vào. Thiết bị của bạn chấp nhận thẻ nhớ microSD™ hoặc microSDHC™ lên đến 16 GB (tùy vào chủng loại và nhà sản xuất thẻ nhớ).



CAUTION

Định dạng thẻ nhớ trên máy tính sẽ dẫn đến không tương thích với thiết bị. Chỉ định dạng thẻ nhớ trên thiết bị.

1. Mở nắp pin và tháo pin.
2. Lắp thẻ nhớ vào với mặt có tem hướng lên.



3. Đẩy thẻ nhớ vào khe cắm thẻ nhớ cho đến khi thẻ nhớ được chốt lại.
4. Lắp lại pin và nắp pin.

Để tháo thẻ nhớ, tháo nắp pin và pin, và sau đó kéo thẻ nhớ ra khỏi khe cắm.

Bật và tắt thiết bị

Để bật thiết bị, nhấn và giữ [⊖].

Thiết bị sẽ tự động kết nối với mạng điện thoại di động.

Để tắt thiết bị, nhấn và giữ [⊖].

Khóa hoặc mở khóa các phím

Bạn có thể khóa các phím để tránh bất kỳ thao tác không mong muốn nào trên thiết bị. Trên màn hình Chính, nhấn và giữ [↔].

Để mở khóa các phím, nhấn <Unlock> (Mở khóa) → [✳].

Tắt các chức năng vô tuyến

Bằng việc tắt các chức năng không dây của thiết bị, bạn có thể sử dụng các dịch vụ ngoại tuyến trong những khu vực cấm các thiết bị không dây, chẳng hạn như trên máy bay và trong bệnh viện.

Để tắt các chức năng không dây,

1. Trên màn hình Chính, nhấn [⊖] → **Wireless Manager** (Quản lý thiết bị không dây).
2. Cuộn đến **Phone** và nhấn phím Xác nhận.
Thiết bị của bạn sẽ hiển thị **✖** ở trên cùng của màn hình.
3. Nhấn **<Done>**.

Để bật các chức năng không dây, hãy lặp lại các bước 1-2 ở trên. Thiết bị của bạn sẽ hiển thị **📶** ở trên cùng của màn hình.

Làm việc với các ứng dụng

Mở ứng dụng hoặc thư mục

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>**.
2. Cuộn đến một ứng dụng và nhấn phím Xác nhận.
Nhấn **<More>** để cuộn một trang.

Để sử dụng các lối tắt ở màn hình chính, trên màn hình Chính, nhấn [⌘] và cuộn lên hoặc xuống để di chuyển qua lại giữa các lối tắt hoặc menu.

Chuyển đổi qua lại giữa các ứng dụng

Thiết bị cho phép bạn thực hiện nhiều tác vụ bằng cách chạy nhiều ứng dụng cùng một lúc.

Để chuyển từ ứng dụng hiện hành sang ứng dụng khác,

1. Nhấn [] → <Start>.
2. Cuộn đến một ứng dụng hoặc thư mục và nhấn phím Xác nhận.

Đóng ứng dụng

Để đóng cửa sổ ứng dụng hiện hành, nhấn [].

Để đóng một ứng dụng đang chạy ở chế độ nền,

1. Nhấn và giữ [] để mở Quản lý Tác vụ.
2. Cuộn đến một ứng dụng và nhấn <End Task> (Kết thúc Nhiệm vụ).

Để đóng tất cả các ứng dụng, nhấn <Menu> → **End All Tasks** (Kết thúc Tất cả Nhiệm vụ) → <Yes>.

Sử dụng các chức năng gọi cơ bản

Tìm hiểu cách gọi/ trả lời cuộc gọi và sử dụng các chức năng gọi cơ bản.

Thực hiện một cuộc gọi

1. Trên màn hình Chính, nhập mã vùng và số điện thoại.
2. Nhấn [] để quay số.
Để gọi video, nhấn <Menu> → **Video Call** (Cuộc gọi Video).
3. Để kết thúc cuộc gọi, nhấn [].

Trả lời một cuộc gọi

1. Khi có người gọi đến, nhấn [].
2. Để gọi video, nhấn <Show me> (Hiện thị) để cho phép người gọi thấy bạn qua ống kính camera phía trước.
3. Để kết thúc cuộc gọi, nhấn [].

Điều chỉnh âm lượng

Để chỉnh âm lượng trong khi nói chuyện, nhấn phím Âm lượng lên hoặc xuống.

Xem các cuộc gọi nhớ

Thiết bị sẽ hiển thị các cuộc gọi nhớ trên màn hình. Để quay số một cuộc gọi nhớ,

1. Nhấn phím Xác nhận.
2. Cuộn đến cuộc gọi nhớ mà bạn muốn quay số.
3. Nhấn [**↵**] để quay số.

Gọi một số mới gọi gần đây

1. Trên màn hình Chính, nhấn [**↵**] để hiển thị danh sách các số gọi gần đây.
2. Cuộn đến số bạn muốn và nhấn [**↵**] để quay số.

Gửi và xem tin nhắn văn bản

Tìm hiểu cách gửi hoặc xem tin nhắn văn bản (SMS).

Gửi tin nhắn văn bản

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Messaging** (Tin nhắn) → **SMS/MMS**.
2. Nhấn **<Menu>** → **New**.
3. Nhập một số điện thoại hoặc nhấn **<Menu>** → **Add Recipients** (Thêm Người Nhận) để chọn một số liên lạc.
4. Cuộn xuống và nhập văn bản.
5. Nhấn **<Send>** để gửi tin nhắn.

Nhập văn bản

Thiết bị được trang bị bàn phím QWERTY để hỗ trợ nhập văn bản nhanh chóng và dễ dàng. Bạn có thể nhập văn bản như khi bạn sử dụng bàn phím của máy tính.

Khi nhập văn bản, hãy sử dụng các phím sau:

- **←**: xóa ký tự
- **↶**: bắt đầu dòng mới
- **⬆**: thay đổi chữ hoa-chữ thường; đặt Caps lock (nhấn hai lần)
- **alt**: nhập số và biểu tượng ở nửa phía trên của các phím; đặt khóa Số và Biểu tượng (nhấn hai lần)
- **Sym**: mở danh sách các biểu tượng
- **Space**: chèn dấu cách

Xem tin nhắn văn bản

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Messaging** (Tin nhắn) → **SMS/MMS**.
2. Chọn một tin nhắn văn bản.

Thêm và tìm danh bạ

Tìm hiểu cách sử dụng tính năng cơ bản của Danh bạ.

Thêm số liên lạc mới

1. Trên màn hình Chính, nhập một số điện thoại và nhấn **<Save>**.
2. Nhấn phím Xác nhận → một kiểu số liên lạc.
3. Nhập thông tin số liên lạc.
4. Khi hoàn tất việc nhập thông tin, nhấn **<Save>** để lưu danh thiếp.

Tìm một số liên lạc

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Contacts** (Danh bạ).
2. Nhập vài chữ cái đầu tiên của tên bạn muốn tìm.

3. Chọn tên của số liên lạc từ danh sách tìm kiếm.



Khi đã tìm ra số liên lạc, bạn có thể:

- gọi đến số liên lạc bằng cách nhấn [↵]
- sửa thông tin số liên lạc đó bằng cách nhấn <Menu> → **Edit** (Sửa)

Sử dụng các chức năng máy ảnh cơ bản

Tìm hiểu cách cơ bản để chụp và xem ảnh và video.

Chụp ảnh

1. Nhấn [📷] để bật máy ảnh.
2. Hướng ống kính vào đối tượng và điều chỉnh.
 - Để thay đổi khung ngắm, nhấn phím Di chuyển lên (↑).








- Để đặt giá trị phơi sáng, nhấn phím Di chuyển sang trái hoặc phải (←) hoặc (→).
- Để hẹn giờ, nhấn phím Di chuyển xuống (↓).
- Để phóng to hoặc thu nhỏ, nhấn phím Âm lượng.

3. Bấm phím Xác nhận hoặc [📷] để chụp ảnh.
4. Nhấn <Save> để lưu ảnh.

Xem ảnh

1. Từ kính ngắm của máy ảnh, nhấn <View>.
2. Cuộn đến một ảnh và nhấn phím Xác nhận.

Quay video

1. Nhấn  để bật máy ảnh.
2. Nhấn **[1]** để chuyển sang chế độ Máy quay.
3. Hướng ống kính vào đối tượng và điều chỉnh.
 - Để thay đổi khung ngắm, nhấn phím Di chuyển lên ().
 - Để đặt giá trị phơi sáng, nhấn phím Di chuyển sang trái hoặc phải ( hoặc ).
 - Để hẹn giờ, nhấn phím Di chuyển xuống ().
 - Để phóng to hoặc thu nhỏ, nhấn phím Âm lượng.
4. Bấm phím Xác nhận hoặc  để bắt đầu ghi.
5. Bấm  để dừng ghi.
6. Nhấn **<Save>** để lưu video.

Xem video

1. Từ kính ngắm của máy quay, nhấn **<View>**.
2. Cuộn đến một video và nhấn phím Xác nhận.

Nghe nhạc

Tìm hiểu cách nghe nhạc qua Máy nghe nhạc hoặc đài FM.

Thêm các file nhạc vào thiết bị

Bắt đầu bằng việc thêm các file vào thiết bị hoặc thẻ nhớ:

- Tải về từ mạng không dây. ► tr. 53
- Nhận qua Bluetooth. ► tr. 61
- Sao chép sang thẻ nhớ.
- Đồng bộ với ActiveSync. ► tr. 64

Phát các file nhạc

1. Thêm các file nhạc vào thiết bị của bạn.
2. Trên màn hình Chính, nhấn <Start> → <More> → <More> → **Windows Media**.
3. Nhấn <Menu> → **Update Library** (Cập nhật Thư viện).
4. Khi thư viện đã được cập nhật, nhấn <Done>.
5. Chọn **My Music** (Âm nhạc của tôi).
6. Chọn thể loại nhạc → một file nhạc.
7. Điều khiển phát nhạc bằng các phím sau:

Phím	Chức năng
Xác nhận	Tạm dừng hoặc phát tiếp
Âm lượng	Điều chỉnh âm lượng

Phím	Chức năng
Di chuyển	<ul style="list-style-type: none"> • Trái: Khởi động lại danh sách; Nhảy cách ngược lại (bấm trong vòng 3 giây); Quét ngược lại trong file (nhấn và giữ) • Phải: Nhảy cách tới trước; Quét tới trước trong file (nhấn và giữ) • Lên/xuống: Điều chỉnh âm lượng
0	Chuyển sang chế độ xem toàn màn hình (chỉ file video)

8. Khi làm xong, nhấn <Menu> → **Stop** (Dừng).

Tạo danh sách

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Windows Media**.
2. Nhấn **<Menu>** → **Library** (Thư viện) → **All Music** (Tất cả Bài hát).
3. Chọn thể loại nhạc và cuộn đến một file nhạc.
4. Nhấn **<Menu>** → **Queue Up** (Xếp hàng).
5. Lặp lại các bước 3-4 để thêm các file khác.
6. Nhấn **<Menu>** → **Now Playing** (Đang nghe) → **<Menu>** → **Save Playlist** (Lưu Danh sách nhạc).
7. Nhập tên cho danh sách và nhấn **<Done>**.
Danh sách mới được lưu trong **My Playlists** (Danh sách nhạc của Tôi).

Tùy chỉnh thiết bị của bạn

Sử dụng thiết bị hiệu quả hơn bằng cách điều chỉnh cho phù hợp với ưu tiên của bạn.

Điều chỉnh âm lượng của âm phím

Trên màn hình Chính, nhấn phím Âm lượng lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng của âm phím.

Thay đổi kiểu chuông

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** (Cài đặt) → **Sounds** (Âm thanh) → **Ringtone** (Nhạc chuông).
2. Cuộn sang trái hoặc phải để chọn kiểu chuông.
3. Nhấn **<Done>**.

Đặt cấu hình thiết bị

Kích hoạt một cấu hình

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** (Cài đặt) → **Profiles** (Cấu hình).
2. Cuộn đến một cấu hình và nhấn **<Done>**.



Để thay đổi nhanh cấu hình, nhấn [⊖] và chọn một cấu hình khác.

Cá nhân hóa cấu hình

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Profiles**.
2. Cuộn đến một cấu hình và nhấn **<Menu>** → **Edit** (Sửa).
3. Thay đổi các cài đặt theo ý muốn.
4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Chọn một theme để hiển thị hoặc làm hình nền

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Display** (Hiển thị) → **Home Screen** (Màn hình chính).
2. Cuộn sang trái hoặc phải để thay đổi theme trong **Home screen layout** (Kiểu Hiển thị Màn hình chính).
3. Cuộn xuống mục **Background image** (Hình ảnh Nền).
4. Cuộn sang trái hoặc phải để chọn ảnh nền.
5. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

liên lạc

Thiết bị cho phép bạn gửi và nhận nhiều loại cuộc gọi và tin nhắn qua các mạng di động và internet.

Cuộc gọi

Tìm hiểu cách sử dụng các chức năng gọi nâng cao.

Gọi số quốc tế

1. Trên màn hình Chính, nhấn và giữ **[0]** để chèn ký tự **+**.
2. Nhập đầy đủ số bạn muốn gọi (mã quốc gia, mã vùng, và số điện thoại), sau đó nhấn **[↶]** để quay số.

Gọi một số liên lạc từ Danh bạ

Bạn có thể gọi đến các số trực tiếp từ Danh bạ bằng các số liên lạc đã lưu. ► tr. 25

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Contacts** (Danh bạ).
2. Chọn một số liên lạc.
3. Cuộn đến số bạn muốn và nhấn **[↶]** để quay số.

Thực hiện cuộc gọi từ Nhật ký Cuộc gọi

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** (Ứng dụng) → **Call History** (Nhật ký Cuộc gọi).
2. Cuộn lên hoặc xuống đến một số hoặc tên và nhấn [↔] để quay số.

Chuyển tiếp cuộc gọi

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** (Cài đặt) → **Phone** (Điện thoại) → **Voice Calls** (Cuộc gọi Thoại) hoặc **Video Calls** (Cuộc gọi Video) → **Call Forwarding** (Chuyển tiếp Cuộc gọi).
2. Chọn tùy chọn chuyển tiếp và nhập số điện thoại.

Chặn cuộc gọi

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Phone** → **Voice Calls** hoặc **Video Calls** → **Call Barring** (Chặn Cuộc gọi).
2. Chọn loại cuộc gọi → tùy chọn chặn.

Nhắn tin

Tìm hiểu cách sử dụng các chức năng nhắn tin. Để xem hướng dẫn về cách nhập văn bản, xem phần “Nhập văn bản”. ► tr. 24

Gửi tin nhắn đa phương tiện

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Messaging** (Tin nhắn) → **SMS/MMS**.
2. Nhấn **<Menu>** → **New**.
3. Nhập số điện thoại người nhận hoặc nhấn **<Menu>** → **Add Recipients** (Thêm Người nhận) để chọn một số liên lạc.

4. Nhấn <Menu> → **Add Field** (Thêm trường) → **Subject** (Tiêu đề).
5. Nhấn <Yes> để thay đổi tin nhắn sang tin nhắn đa phương tiện.
6. Nhập chủ đề tin nhắn.
7. Cuộn xuống và nhập nội dung tin nhắn.
8. Nhấn <Menu> → **Add** và thêm một mục.
9. Nhấn <Send> để gửi tin nhắn.

Tạo tài khoản email

Trước khi có thể gửi hoặc nhận tin nhắn email, bạn phải tạo một tài khoản email.

1. Trên màn hình Chính, nhấn <Start> → **Messaging** (Tin nhắn) → **Setup E-mail** (Cài đặt E-mail).
2. Nhập địa chỉ email và mật khẩu của bạn rồi nhấn <Next>.

3. Để thiết lập email theo cách thủ công, hãy bỏ chọn ô kiểm soát **Try to get e-mail settings automatically from the Internet** (Lấy cài đặt email tự động từ internet) và nhấn <Next>.
4. Chọn nhà cung cấp email chỉ định trước và nhấn <Next>.
5. Nhập tên bạn và tên tài khoản của bạn rồi nhấn <Next>.
6. Nhập máy chủ thư đến, chọn loại tài khoản, và nhấn <Next>.
7. Nhập tên người dùng và mật khẩu và nhấn <Next>.
8. Nhập máy chủ thư đi và nhấn <Next>.
9. Đặt tần suất thiết bị kết nối với máy chủ và kiểm tra email đến trong **Automatic Send/Receive** (Tự động Gửi/Nhận).
10. Nhấn <Finish>.

Gửi tin nhắn email

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Messaging** (Tin nhắn).
2. Chọn tên của tài khoản email.
3. Nhấn **<Menu>** → **New**.
4. Nhập địa chỉ email vào ô Tới hoặc nhấn **<Menu>** → **Add Recipient** (Thêm Người nhận) để chọn một số liên lạc.
5. Cuộn xuống và nhập chủ đề tin nhắn.
6. Cuộn xuống và nhập nội dung tin nhắn.
7. Nhấn **<Menu>** → **Insert** (Đính kèm file) và đính kèm một file (nếu cần).
8. Nhấn **<Send>** để gửi tin nhắn.

Truy xuất email từ máy chủ email

Trước khi truy xuất email từ nhà cung cấp dịch vụ internet hoặc kết nối VPN, bạn phải tạo tài khoản email.

Để truy xuất thư từ tài khoản Outlook của bạn, hãy xem "Đồng bộ dữ liệu". ► tr. 65

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Messaging** (Tin nhắn).
2. Chọn tên của tài khoản email.
3. Nhấn **<Menu>** → **Send/Receive** (Gửi/Nhận).

Xem tin nhắn

Bạn có thể truy cập các thư mục tin nhắn để tìm tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện ở một nơi, và tìm các tin nhắn email.

Để xem tin nhắn,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Messaging**.

2. Chọn tên của tài khoản email.
Hộp thư đến cho tài khoản bạn đã chọn sẽ mở ra.
3. Để tải xuống toàn bộ nội dung của email, hãy chọn một email từ danh sách hoặc nhấn **<Menu>** → **Download Message** (Tải về Email).

Xem hoặc lưu các file đính kèm email



Các file đính kèm email có thể chứa virus có thể gây hư hỏng cho thiết bị của bạn. Để bảo vệ thiết bị của bạn, chỉ mở các file đính kèm khi bạn tin tưởng người gửi.

Để xem file đính kèm,

1. Từ một email đang mở, cuộn đến file đính kèm và nhấn phím Xác nhận.

2. Nhấn **<Open>**.

File đính kèm mở ra với ứng dụng tương ứng.

Để lưu file đính kèm,

1. Từ email đang mở, cuộn đến file đính kèm và nhấn phím Xác nhận → **<Open>** để mở.
2. Nhấn **<Menu>** → **Save As...** (Lưu thành).
3. Đặt tên file và vị trí bộ nhớ và nhấn **<Save>**.



media

Tìm hiểu cách sử dụng Máy ảnh, Quản lý Nội dung, Đài FM, Trình nghe nhạc streaming, Trình chiếu Ảnh, và Ghi chú Thoại.


Máy ảnh

Tìm hiểu cách chụp ảnh ở nhiều chế độ khác nhau và tùy chỉnh các cài đặt máy ảnh.

Chụp một loạt ảnh

1. Nhấn  để bật máy ảnh.
2. Nhấn <Menu> → **Shooting Mode** (Chế độ Chụp) → **Multi Shot** (Một loạt ảnh).
3. Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
4. Nhấn và giữ phím Xác nhận hoặc  để chụp một loạt ảnh.
5. Nhấn <Save> để lưu ảnh.

Chụp ảnh có khung trang trí

1. Nhấn  để bật máy ảnh.
2. Nhấn <Menu> → **Shooting Mode** → **Frame Shot** (Ảnh có Khung).
3. Nhấn <Change> → <List>.

4. Chọn một khung và nhấn phím Xác nhận.
5. Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
6. Nhấn phím Xác nhận hoặc [OK] để chụp ảnh có khung.
7. Nhấn <Save> để lưu ảnh.

Chụp ảnh theo bố cục

1. Nhấn [OK] để bật máy ảnh.
2. Nhấn <Menu> → **Shooting Mode** → **Mosaic Shot** (Ảnh theo Bố cục).
3. Nhấn <Change> → <List>.
4. Chọn bố cục ảnh và nhấn phím Xác nhận.
5. Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
6. Nhấn phím Xác nhận hoặc [OK] để chụp ảnh theo bố cục cho từng phân đoạn.
7. Nhấn <Save> để lưu ảnh.

Chụp ảnh ở chế độ Nhận diện nụ cười

1. Nhấn [OK] để bật máy ảnh.
2. Nhấn <Menu> → **Shooting Mode** → **Smile shot** (Nhận diện nụ cười).
3. Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
4. Nhấn phím Xác nhận hoặc [OK].
5. Hướng ống kính máy ảnh vào đối tượng.
Thiết bị sẽ nhận dạng người trong ảnh và dò nụ cười của họ. Khi đối tượng cười, thiết bị tự động chụp ảnh.
6. Nhấn <Save> để lưu ảnh.

Chụp ảnh bằng cách sử dụng các tùy chọn đặt trước cho nhiều cảnh khác nhau

1. Nhấn [OK] để bật máy ảnh.

2. Nhấn <**Menu**> → **Scene** (Cảnh) → chọn cảnh.

Khi bạn chọn **Auto** (Tự động), thiết bị sẽ dò tìm cảnh và tự động chọn cài đặt thích hợp.

3. Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.

4. Nhấn phím Xác nhận hoặc [OK] để chụp ảnh.

5. Nhấn <**Save**> để lưu ảnh.

Sử dụng các tùy chọn máy ảnh

Trước khi chụp ảnh, nhấn <**Menu**> để truy cập các tùy chọn sau:

Lựa chọn	Chức năng
Shooting mode (Chế độ chụp)	Thay đổi chế độ chụp
Scene (Cảnh)	Thay đổi chế độ cảnh

Lựa chọn	Chức năng
Resolution (Độ phân giải)	Thay đổi tùy chọn độ phân giải
White Balance (Cân bằng Trắng)	Điều chỉnh cân bằng màu
ISO	Điều chỉnh độ nhạy của cảm biến ảnh
Metering (Cách đo sáng)	Chọn một cách đo độ phơi sáng
Effect (Hiệu ứng)	Áp dụng hiệu ứng đặc biệt

Trước quay video, nhấn <Menu> để truy cập các cài đặt sau:

Lựa chọn	Chức năng
Recording Mode (Chế độ Ghi)	Thay đổi chế độ ghi
Resolution (Độ phân giải)	Thay đổi tùy chọn độ phân giải
White Balance (Cân bằng trắng)	Điều chỉnh cân bằng màu
Effect (Hiệu ứng)	Áp dụng hiệu ứng đặc biệt

Tùy chỉnh các cài đặt máy ảnh

Trước khi chụp ảnh, nhấn <Menu> → **Settings** (Cài đặt) → **Photo** hoặc **Setup** (Cài đặt) để truy cập các cài đặt sau:

Lựa chọn	Chức năng
Image Quality (Chất lượng Ảnh)	Chỉnh chất lượng ảnh của bạn
Shutter sound (Âm khi chụp)	Chọn âm thanh đi kèm theo thao tác nhấn phím chụp
Review screen (Màn hình xem lại)	Đặt máy ảnh chuyển sang màn hình xem lại sau khi chụp ảnh
Zoom sound (Âm thanh thu phóng)	Bật hoặc tắt âm thanh khi phóng to thu nhỏ
Brightness sound (Âm thanh độ sáng)	Bật hoặc tắt âm thanh khi thay đổi độ sáng
Storage (Lưu trữ)	Chọn vị trí bộ nhớ để lưu ảnh mới

Trước khi quay video, nhấn <Menu> → **Settings** (Cài đặt) → **Video** hoặc **Setup** (Cài đặt) để truy cập các tùy chọn sau:

Lựa chọn	Chức năng
Video Quality (Chất lượng Video)	Điều chỉnh chất lượng video clip của bạn
Recording sound (Âm thanh ghi)	Chọn âm thanh đi kèm theo thao tác nhấn phím chụp
Audio recording (Ghi âm)	Bật hay tắt âm thanh
Encoding format (Định dạng mã hóa)	Chọn một định dạng mã hóa cho các video clip của bạn

Lựa chọn	Chức năng
Review screen (Màn hình xem lại)	Đặt máy ảnh chuyển sang màn hình xem lại sau khi quay video
Zoom sound (Âm thanh thu phóng)	Bật hoặc tắt âm thanh khi phóng to thu nhỏ
Brightness sound (Âm thanh độ sáng)	Bật hoặc tắt âm thanh khi thay đổi độ sáng
Storage (Lưu trữ)	Chọn vị trí bộ nhớ để lưu video clip mới

Trình chiếu Ảnh

Trình chiếu Ảnh cho phép bạn tạo các album ảnh, chỉnh sửa ảnh và xem trình chiếu có nhạc nền.

Tạo album ảnh

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** (Ứng dụng) → **Photo Slides** (Trình chiếu Ảnh).
2. Nhấn **<Menu>** → **Create album** (Tạo Album).
3. Nhập tên album, đặt ngày tạo, và chọn **OK**.
4. Chọn ảnh trong một album hoặc thư mục khác và nhấn **<Menu>** → **Edit** → **Copy** (Chép).
5. Cuộn đến tên album hoặc thư mục mới của bạn và nhấn **<Menu>** → **Edit** → **Paste** (Dán).



Sửa ảnh

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** (Ứng dụng) → **Photo Slides**.
2. Chọn một hình thu nhỏ để mở ảnh.

3. Nhấn **<Menu>** → tùy chọn sửa (**Rotate Left** (Xoay Trái), **Rotate Right** (Xoay Phải), hoặc **Effect** (Hiệu ứng)).
4. Chọn tùy chọn hiệu ứng (nếu cần).
5. Để lưu ảnh với thay đổi của bạn, nhấn [↵].

Xem trình chiếu có nhạc nền

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **Photo Slides**.
2. Chọn một ảnh trong album ảnh bạn muốn xem.
3. Nhấn **<Menu>** → **Slide Show** (Trình chiếu có nhạc nền).
4. Trong khi trình chiếu, nhấn phím Xác nhận để hiển thị các nút điều khiển sau:

Biểu tượng	Chức năng
	Tạm dừng trình chiếu
	Mở trình chiếu
	Dừng trình chiếu
	Nhảy về ảnh trước đó
	Nhảy tới ảnh tiếp theo
	Xoay ảnh
	Đổi nhạc nền
	Thoát trình chiếu

Quản lý Nội dung

Với Quản lý Nội dung, bạn có thể xem và truy cập tất cả các file và thư mục đã phương tiện trên thiết bị.

Xem hình

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Contents Manager** (Quản lý Nội dung) → **My Pictures** (Ảnh của Tôi).

2. Cuộn đến một ảnh thu nhỏ và nhấn phím Xác nhận để mở ảnh đó.

Trong khi xem ảnh, bạn có thể thực hiện các chức năng sau:

- Để cuộn qua các ảnh, cuộn sang trái hoặc phải.
- Để thu phóng, nhấn phím Xác nhận sau đó nhấn phím mềm trái hoặc phím mềm phải. Để thoát khỏi màn hình thu phóng, nhấn [**↔**].
- Để sửa ảnh, nhấn **<Menu>** → **Edit Image** (Sửa Ảnh).
- Để đặt một ảnh làm hình nền hoặc ảnh nhận dạng người gọi, nhấn **<Menu>** → **Set as** (Chọn làm) → tùy chọn.

- Để xem ảnh ở dạng trình chiếu, nhấn **<Menu>** → **Play Slide Show** (Trình chiếu Ảnh).

Mở video

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Contents Manager** → **My Videos** (Video của Tôi).
2. Cuộn đến một video thu nhỏ và nhấn phím Xác nhận để mở video đó.

Mở tài liệu

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Contents Manager**.
2. Định vị và mở thư mục lưu trữ tài liệu.
3. Cuộn đến tài liệu và nhấn phím Xác nhận để mở tài liệu đó.

Gửi file

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Contents Manager**.
2. Định vị và mở thư mục lưu trữ file.
3. Chọn một file.
4. Nhấn **<Menu>** → **Send** → tùy chọn khi gửi.
 - Để gửi ở dạng tin nhắn đa phương tiện, chọn **via Multimedia Msg.** (Qua Tin nhắn đa phương tiện) Xem phần “Gửi tin nhắn đa phương tiện”. ► tr. 32
 - Để gửi ở dạng email, chọn **via e-mail** (qua E-mail). Xem phần “Gửi tin nhắn email”. ► tr. 34
 - Để gửi bằng tính năng không dây Bluetooth, chọn **via Bluetooth** (qua Bluetooth). Xem phần “Gửi dữ liệu bằng tính năng không dây Bluetooth”. ► tr. 62

Đài FM

Bạn có thể nghe các đài FM ưa thích.

Nghe đài FM

1. Cắm tai nghe vào khe cắm đa chức năng.
2. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **FM Radio** (Đài FM).
3. Cuộn sang trái hoặc phải để dò qua các đài FM sẵn có.
4. Điều khiển đài FM bằng các phím sau đây:

Phím	Chức năng
Âm lượng	Điều chỉnh âm lượng
Xác nhận	Bật hoặc tắt đài FM
Di chuyển	<ul style="list-style-type: none"> • Trái/Phải: Dò đài FM • Lên/xuống: Điều chỉnh âm lượng

Lưu đài FM bằng cách dò sóng tự động

1. Từ màn hình đài FM, nhấn phím Xác nhận để khởi động đài FM.
2. Nhấn **<Menu>** → **Channel list** (Danh sách Kênh).
3. Nhấn **<Scan>** (Dò sóng).
Đài FM sẽ tự động dò và lưu lại các đài bắt được.
4. Nhấn **<Done>**.

Bạn có thể truy cập danh sách đài FM bằng cách nhấn **<Menu>** → **Channel list** từ màn hình đài FM.

Thiết lập danh sách ưa thích

1. Từ màn hình đài FM, nhấn phím Xác nhận để khởi động đài FM.
2. Cuộn sang trái hoặc phải để dò đài bạn muốn nghe.

- Nhấn **<Set as favourite>** (Lưu thành Kênh ưa thích) để lưu đài FM vào danh sách Kênh ưa thích.
- Nhấn **<OK>** để xác nhận.
- Để thêm các đài FM khác, lặp lại các bước 2-4 ở trên.

Trình nghe nhạc streaming

Bạn có thể xem các file streaming liên tục trên web.

- Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Streaming Player** (Trình nghe nhạc streaming).
- Nhấn **<Open>**.
- Nhập địa chỉ URL của file streaming và nhấn **<Connect>** (Kết nối).
Bạn có thể chọn địa chỉ URL trên danh sách Lịch sử gần đây.

Ghi chú Thoại

Bạn có thể sử dụng Ghi chú Thoại để ghi và phát các ghi chú thoại và đoạn âm thanh.

Ghi một đoạn thoại

- Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** (Sắp xếp) → **<More>** → **Voice Notes** (Ghi chú Thoại).
- Nhấn **<Record>** (Ghi âm) để bắt đầu ghi âm.
- Khi đã ghi xong, nhấn **<Stop>**.
Đoạn thoại tự động được lưu.

Phát một đoạn thoại

- Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **<More>** → **Voice Notes**.
- Cuộn đến một đoạn thoại và nhấn phím Xác nhận.
Quá trình phát sẽ bắt đầu tự động.

năng suất cá nhân

Tìm hiểu cách sử dụng Danh bạ, Lịch năm, Office Mobile, Adobe Reader LE, Quản lý nhóm và Nhiệm vụ.

Danh bạ

Tìm hiểu cách sử dụng danh thiếp để lưu thông tin cá nhân, chẳng hạn như tên, số điện thoại và địa chỉ.

Sao chép danh thiếp

Bạn có thể sao chép danh thiếp từ thiết bị sang thẻ SIM và ngược lại. Khi sao chép một liên lạc trong Outlook sang thẻ SIM, bạn chỉ có thể lưu trữ tên và số điện thoại của liên lạc đó.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Contacts**.
2. Để sao chép danh thiếp, cuộn đến một số liên lạc và nhấn **<Menu>** → **Copy Contact** (Sao chép Số liên lạc) → **To SIM** (Vào Sim) hoặc **To Contacts** (Vào Danh bạ).

Để giữ lại toàn bộ thông tin liên lạc, hãy đồng bộ các liên lạc trong Outlook với máy tính (xem “Đồng bộ dữ liệu” ► tr. 65).

Gán số quay nhanh cho một danh thiếp

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Contacts**.
2. Cuộn đến một danh thiếp và nhấn phím Xác nhận.
3. Cuộn đến một số điện thoại và nhấn **<Menu>** → **Add to Speed Dial** (Thêm vào danh sách Quay số nhanh).
4. Cuộn sang trái hoặc phải để đặt số quay nhanh trong ô gán phím (nếu cần).
5. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Gán ảnh hoặc kiểu chuông cho một danh thiếp

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Contacts**.
2. Cuộn đến một danh thiếp.
3. Nhấn **<Menu>** → **Edit**.

4. Để gán kiểu chuông, cuộn đến **Custom ring tone** (Nhạc chuông Tùy chỉnh) và cuộn sang trái hoặc phải đến kiểu chuông đó.
5. Để gán ảnh, chọn **Picture** → một ảnh.
6. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Lịch năm

Sử dụng Lịch năm để theo dõi các cuộc hẹn, sinh nhật hoặc các sự kiện khác.

Tạo sự kiện lịch

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Calendar** (Lịch).
2. Nhấn **<Menu>** → **New Appointment** (Cuộc hẹn Mới).
3. Điền vào các ô và điều chỉnh cài đặt cho sự kiện của bạn.
4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Thay đổi kiểu xem lịch

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Calendar**.
2. Nhấn phím mềm trái để thay đổi kiểu xem lịch.

Dừng chuông báo sự kiện

Khi chuông kêu báo sự kiện lịch bạn đã đặt trước đó, nhấn **<Dismiss>** (Hủy/Dừng).

Office Mobile

Với Office Mobile, bạn có thể mở và chỉnh sửa các file Word, Excel, và PowerPoint trên thiết bị. Thiết bị hỗ trợ các file được tạo bằng Office 97 và các phiên bản mới hơn.

Mở và chỉnh sửa một bảng tính Excel

Để mở và xem một bảng tính Excel,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **<More>** → **Office Mobile** → **Excel Mobile**.
2. Định vị file Excel và chọn tên file để mở.
3. Để phóng to hoặc thu nhỏ trên một phần của tài liệu, nhấn phím mềm bất kỳ → **<View>** → **Zoom** (Thu phóng) → tùy chọn thu phóng.
4. Để đóng bảng tính, nhấn phím mềm bất kỳ → **<Menu>** → **Close File** (Đóng File).

Để chỉnh sửa bảng tính Excel,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **<More>** → **Office Mobile** → **Excel Mobile**.
2. Định vị file Excel và chọn tên file để mở.

3. Nhấn phím mềm bất kỳ → **<Menu>** → **Edit**.
4. Cuộn đến một ô và nhấn phím Xác nhận để chọn.
5. Nhập các giá trị hoặc văn bản và nhấn **<Done>**.
6. Lặp lại các bước 4-5 nếu cần.
7. Để lưu bảng tính, nhấn **<Menu>** → **File** → **Save As...**
8. Nhập tên file, chọn vị trí bộ nhớ, và nhấn **<Save>**.

Mở và chỉnh sửa tài liệu Word

Để mở và xem tài liệu Word,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **<More>** → **Office Mobile** → **Word Mobile**.
2. Định vị file Word và chọn tên file để mở.

3. Để phóng to hoặc thu nhỏ một phần tài liệu, nhấn **<View>** → tùy chọn thu phóng.
4. Để đóng tài liệu, nhấn **<Menu>** → **Close File**.

Để chỉnh sửa tài liệu Word,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **<More>** → **Office Mobile** → **Word Mobile**.
2. Định vị file Word và chọn tên file để mở.
3. Nhấn **<Menu>** → **Edit**.
4. Chỉnh sửa tài liệu.
5. Để đổi định dạng, nhấn **<Menu>** → **Format** (Định dạng) → một loại.
6. Để lưu tài liệu, nhấn **<Menu>** → **File** → **Save As...**
7. Nhập tên file, chọn vị trí bộ nhớ, và nhấn **<Save>**.

Mở và xem trình chiếu PowerPoint

1. Trên màn hình Chính, nhấn <Start> → **Applications** → <More> → **Office Mobile** → **PowerPoint Mobile**.
2. Định vị file PowerPoint và chọn tên file để mở.
3. Nhấn phím Di chuyển để di chuyển giữa các trình chiếu.
4. Để kết thúc trình chiếu, nhấn phím mềm bất kỳ → <End>.

Tạo và chỉnh sửa một ghi chú

1. Trên màn hình Chính, nhấn <Start> → **Applications** → <More> → **Office Mobile** → **OneNote Mobile**.
2. Nhấn <New> để tạo ghi chú mới.
3. Tạo ghi chú.

4. Để đổi định dạng, nhấn <Menu> → **Format** → chọn định dạng.
Để xóa toàn bộ định dạng, nhấn <Menu> → **Format** → **Clear All** (Xóa Toàn bộ).
5. Để thêm ảnh hoặc ghi chú thoại, nhấn <Menu> → **Take Picture** (Chụp Ảnh), **Insert Picture** (Chèn Ảnh), hoặc **Insert Recording** (Chèn Ghi chú thoại).
6. Để lưu ghi chú, nhấn <Done>.

Adobe® Reader LE

Với Adobe Reader LE, bạn có thể mở và xem các tài liệu PDF.

1. Trên màn hình Chính, nhấn <Start> → **Applications** → **Adobe Reader LE**.
2. Nhấn <Open>.
3. Định vị file PDF và chọn tên file để mở.

- Để phóng to hoặc thu nhỏ một phần của tài liệu, nhấn **<Tools>** (Công cụ) → **Zoom** → tùy chọn thu phóng.

Quản lý nhóm

Với Quản lý nhóm, bạn có thể tạo một nhóm các thành viên và gửi tin nhắn cho họ cùng một lúc.

Tạo nhóm mới

- Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Team Manager** (Quản lý Nhóm).
- Nhấn **<New>**.
- Nhập chi tiết của nhóm.
- Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Thêm các thành viên vào nhóm

- Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Team Manager** → một nhóm.
- Nhấn **<Add>**.
- Chọn các số liên lạc và nhấn **<Done>**.

Gửi một tin nhắn cho các thành viên

- Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Team Manager**.
- Cuộn đến một nhóm.
- Nhấn **<Menu>** → **Send** → loại tin nhắn.
- Chọn một số liên lạc (nếu cần).
- Nhập nội dung tin nhắn.
- Nhấn **<Send>** để gửi tin nhắn.

Gửi một thư hẹn

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Team Manager**.
2. Cuộn đến một nhóm.
3. Nhấn **<Menu>** → **Set appointment** (Tạo Thư hẹn).
4. Nhập chi tiết cuộc hẹn.
5. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.
6. Cuộn xuống và nhập nội dung tin nhắn.
7. Nhấn **<Send>** để gửi tin nhắn.

Nhiệm vụ

Với Nhiệm vụ, bạn có thể tạo các danh sách việc cần làm và lời nhắc việc.

Tạo nhiệm vụ

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **Tasks** (Nhiệm vụ).

2. Nhấn **<Menu>** → **New Task** (Nhiệm vụ Mới).
3. Nhập chi tiết nhiệm vụ.



Để đặt lời nhắc nhiệm vụ, chọn ô ngày hết hạn và đặt ngày hết hạn. Chọn ô kiểm trong **Reminder** (Lời nhắc) và chỉ định ngày và giờ nhắc việc.

4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Đánh dấu một nhiệm vụ là đã hoàn thành

Khi bạn hoàn thành một nhiệm vụ, quay lại màn hình Nhiệm vụ, cuộn đến tên nhiệm vụ, và nhấn **<Complete>** (Hoàn thành). Khi bạn đánh dấu một nhiệm vụ là đã hoàn thành, bạn sẽ không nhận được bất kỳ lời nhắc việc đã lên lịch nào cho nhiệm vụ đó.

web

Tìm hiểu cách sử dụng Internet Explorer, Windows Live, Trình nhắn tin, Trình duyệt RSS, fringTM, Microsoft My Phone, Marketplace, và Widget Tìm kiếm.

Internet Explorer

Sử dụng Internet Explorer để duyệt các trang web và đánh dấu các trang web ưa thích của bạn.

Duyệt trang web

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Internet Explorer**.
2. Truy cập một trang web:
 - Nhấn **<Menu>** → **Go to Web Address** (Nhập địa chỉ trang Web) để nhập địa chỉ web và nhấn **<Go>**.
 - Nhấn **<Menu>** → **Favorites** (Trang Ưa thích) và chọn một trang hay dùng.
 - Nhấn **<Menu>** → **History** (Nhật ký) để chọn địa chỉ web từ danh sách lịch sử.



Để đóng kết nối web, nhấn và giữ [⏏], cuộn đến **Internet Explorer**, và nhấn **<End Task>** (Kết thúc Nhiệm vụ).

Thêm trang hay dùng

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Internet Explorer**.
2. Truy cập trang web bạn muốn xem và nhấn **<Menu>** → **Add to Favorites** (Thêm vào Trang Ưu thích).
3. Nhập tên và địa chỉ của trang hay dùng (nếu cần).
4. Đổi thư mục bạn muốn thêm trang hay dùng vào (nếu cần).
5. Nhấn **<Add>**.

Thay đổi cài đặt trình duyệt

Từ trình duyệt, nhấn **<Menu>** → **Tools** → **Options**:

- **Home Page** (Trang chủ): đặt một địa chỉ web cho trang chủ
- **Browsing History** (Nhật ký duyệt Web): xem thông tin về bộ nhớ hiện đang sử dụng cho các file files tạm thời, cookies, và nhật ký duyệt
- **Privacy and Security** (Riêng tư và Bảo mật): đặt mức độ bảo mật
- **Languages** (Ngôn ngữ): đặt ngôn ngữ ưu tiên khi hiển thị
- **Connections** (Kết nối): lập cấu hình cài đặt kết nối
- **Other** (Mục khác): đặt cài đặt âm thanh và hiển thị cho trình duyệt

Windows Live

Với Windows Live, bạn có thể giữ liên lạc với bạn bè và truy cập thông tin trên mạng không dây một cách nhanh chóng.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Windows Live**.
2. Cuộn đến **Sign in to Windows Live** (Đăng nhập vào Window Live) và nhấn phím Xác nhận.
3. Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Trình nhắn tin

Với Trình nhắn tin Windows Live, bạn có thể liên lạc với người khác và cập nhật email của mình. Khi có tin nhắn mới hoặc bạn muốn truy cập các dịch vụ trên internet, kết nối sẽ được khôi phục.

Thiết lập Trình nhắn tin và đăng nhập

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Messenger**.
2. Cuộn sang trái hoặc phải để chọn trạng thái đăng nhập.

3. Nhấn **<Sign in>** (Đăng nhập).

Trò chuyện bằng Trình nhắn tin

1. Từ màn hình trình nhắn tin, xác định vị trí và chọn tên của người cần liên lạc, sau đó nhấn **<Send IM>** (Gửi Tin nhắn).
2. Nhập tin nhắn trong ô văn bản ở phía dưới màn hình, sau đó nhấn **<Send>**.
3. Trong khi trò chuyện, bạn có thể thực hiện các hành động sau:
 - Chèn biểu tượng cảm xúc: nhấn **<Menu>** → **Add emoticon** (Chèn Biểu tượng cảm xúc)
 - Mời người trò chuyện: nhấn **<Menu>** → **Options** → **Add participant** (Thêm bạn)
 - Truyền file: nhấn **<Menu>** → **Send** → một loại file → một file
 - Ghi và gửi đoạn thoại: nhấn **<Voice clip>** (Đoạn thoại), ghi đoạn thoại của bạn, sau đó nhấn **<Send>**

- Chuyển đổi giữa danh sách liên lạc và trò chuyện: cuộn sang trái hoặc phải

4. Để kết thúc trò chuyện, nhấn **<Menu>** → **End conversation** (Kết thúc trò chuyện).

Trình duyệt RSS

Tìm hiểu cách sử dụng trình duyệt RSS để nhận tin tức và thông tin mới nhất từ các website ưa thích của bạn.

Tạo nguồn dữ liệu

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **RSS Reader**.
2. Nhấn **<Menu>** → **Edit** → **New feed**.
3. Nhập địa chỉ của nguồn RSS, chọn thư mục bạn muốn thêm nguồn RSS, và nhấn **<OK>**.

Nhập nguồn dữ liệu

Bạn có thể thêm nguồn dữ liệu bằng cách nhập các file OPML.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **RSS Reader**.
2. Nhấn **<Menu>** → **OPML** → **Import** (Nhập) → **Select OPML file** (Chọn file OPML) hoặc **Enter OPML URL** (Nhập đường dẫn OPML).
3. Xác định vị trí file OPML hoặc nhập địa chỉ URL của OPML và nhấn **<OK>**.

Đọc các nguồn RSS

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **RSS Reader**.
2. Cuộn đến một nguồn dữ liệu và nhấn **<Update>** (Cập nhật) để nhận nội dung mới nhất.
3. Khi cập nhật hoàn tất, nhấn **<Done>**.

4. Nhấn phím Xác nhận để chọn nguồn dữ liệu đã cập nhật.
5. Chọn một bài đăng để đọc.

Tìm nguồn dữ liệu mới

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **RSS Reader**.
2. Nhấn **<Menu>** → **Feed search**.
3. Nhập từ khóa và nhấn **<Search>**.
Thiết bị sẽ tìm kiếm các nguồn dữ liệu liên quan trên internet và hiển thị kết quả.
4. Cuộn đến nguồn dữ liệu đó và nhấn **<Add>** để thêm vào danh sách nguồn RSS.

fring™

fring là một dịch vụ internet và cộng đồng di động cho phép bạn trò chuyện với bạn bè sử dụng các loại trình nhắn tin khác, thực hiện các cuộc gọi trong nước và quốc tế với cước phí phải chăng thông qua internet, và truyền các file media. Với fring, bạn có thể trải nghiệm những tiện ích trên thiết bị di động giống như trên máy tính. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.

Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **fring**.

Microsoft My Phone

Sử dụng Microsoft My Phone để đồng bộ danh bạ, lịch năm, nhiệm vụ, tin nhắn văn bản, nhạc, ảnh, video và các tài liệu khác bằng tài khoản My Phone của bạn tại <http://myphone.microsoft.com>.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Microsoft My Phone**.
2. Nhấn **<Next>** → **<Accept>** (Chấp nhận).
3. Nhập tên người dùng và mật khẩu của bạn và nhấn **<Sign in>**.
4. Đồng bộ dữ liệu với thiết bị của bạn và web.
Bạn sẽ có thể truy cập và sử dụng dữ liệu trên trang My Phone.

Marketplace

Marketplace cho phép bạn tìm và thêm các ứng dụng mới vào thiết bị. Với Marketplace, bạn có thể tìm kiếm, duyệt, xem trước, mua và tải các ứng dụng mới trực tiếp về thiết bị di động của mình. Các ứng dụng sẵn có tùy thuộc vào nhà vận hành mạng của bạn.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Marketplace**.
2. Tìm kiếm và tải về các ứng dụng bạn muốn.

Widget Tìm kiếm

Bạn có thể tìm kiếm thông tin trên web.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **<More>** → **Search Widget** (Widget Tìm kiếm).
2. Nhấn **<Continue>** (Tiếp tục).
3. Nhập một chữ cái của từ dữ liệu cần tìm trên web và nhấn **<Search>**.
4. Chọn dữ liệu bạn muốn truy cập.



khả năng kết nối

Tìm hiểu cách kết nối với mạng LAN không dây, truyền dữ liệu tới và từ thiết bị bằng tính năng không dây Bluetooth hoặc cáp dữ liệu máy tính và đồng bộ thiết bị với máy tính bằng ActiveSync. Bạn cũng có thể thiết lập kết nối dữ liệu hoặc mạng để kết nối với internet hoặc mạng riêng của mình.

Wi-Fi

Bạn có thể kích hoạt và kết nối với mạng LAN không dây (WLAN). Khi nằm trong phạm vi phủ sóng của mạng WLAN, thiết bị có thể phát hiện và kết nối với mạng WLAN đang hoạt động để thực hiện cuộc gọi hoặc gửi dữ liệu qua internet, hoặc duyệt web.

Kích hoạt và kết nối với mạng WLAN

1. Trong phạm vi phủ sóng của mạng WLAN, truy cập một ứng dụng hoặc menu có yêu cầu kết nối không dây.
2. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **More...** → **Wi-Fi**.
3. Nhấn **<Menu>** → **Turn On Wi-Fi** (Bật Wi-Fi).

Thiết bị sẽ hiển thị các kết nối mạng WLAN sẵn có.

4. Chọn một cấu hình mạng từ danh sách. Thiết bị sẽ thực hiện kết nối với mạng WLAN.
5. Chọn loại mạng và nhấn **<Next>**.
6. Nhập khóa mạng dành cho mạng WLAN và nhấn **<Next>** hoặc **<Finish>**.
7. Đặt tùy chọn truy cập IEEE 802.1x và loại giao thức xác thực mở rộng (EAP) và nhấn **<Finish>**.
4. Nhập cài đặt xác thực mạng và nhấn **<Next>**.
5. Đặt tùy chọn truy cập IEEE 802,1x và loại giao thức xác thực mở rộng (EAP) (nếu cần).
6. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Finish>**.

Tạo mạng WLAN mới

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **More...** → **Wi-Fi** → **Search for Networks** (Tìm Mạng).
2. Chọn **New...**
3. Nhập tên mạng, lập cấu hình cài đặt kết nối, và nhấn **<Next>**.

Bluetooth

Bạn có thể kết nối với các thiết bị không dây hỗ trợ Bluetooth khác ở khoảng cách 10 mét (30 feet). Tường chắn hoặc các chướng ngại vật khác giữa các thiết bị có thể chặn hoặc làm yếu kết nối không dây.

Bật tính năng không dây Bluetooth

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **Bluetooth** → **Bluetooth**.

2. Nhấn **<Menu>** → **Turn On Bluetooth** (Bật Bluetooth).
3. Để cho phép các thiết bị khác tìm thấy và kết nối với thiết bị của bạn, nhấn **<Menu>** → **Turn On Visibility** (Bật hiển thị).

Tìm kiếm và ghép nối với một thiết bị hỗ trợ Bluetooth

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **Bluetooth** → **Bluetooth**.
2. Chọn **Add new device...** (Thêm thiết bị mới).
Thiết bị sẽ tìm kiếm và hiển thị danh sách các thiết bị hỗ trợ Bluetooth.
3. Cuộn đến một thiết bị và nhấn **<Next>**.

4. Nhập mã PIN Bluetooth và nhấn **<Next>**.



Để ghép nối với một thiết bị hỗ trợ Bluetooth khác, cả hai thiết bị phải có cùng mã PIN. Tai nghe hoặc bộ tai nghe không dây dành cho xe hơi có thể sử dụng mã PIN cố định, chẳng hạn như **0000**.

5. Nhấn **<Done>**.

Gửi dữ liệu bằng tính năng không dây Bluetooth

1. Xác định vị trí mục hoặc file cần gửi.
2. Nhấn **<Menu>** → **Send** → **via Bluetooth** (qua Bluetooth) hoặc nhấn **<Menu>** → **Send Contact** (Gửi Số liên lạc) → **Beam** (Tín hiệu).
3. Chọn một thiết bị từ danh sách.

Nhận dữ liệu bằng tính năng không dây Bluetooth

Để đặt cho thiết bị nhận dữ liệu từ các thiết bị khác,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **Beam**.
2. Chọn ô kiểm soát **Receive incoming beams** (Nhận các tín hiệu đến).
3. Nhấn **<Done>**.

Sau khi nhận dữ liệu từ thiết bị khác, nhấn **<Yes>** để lưu dữ liệu trên thiết bị của bạn.

Thiết lập cổng COM cho Bluetooth

Khi bạn kết nối với thiết bị có Bluetooth hỗ trợ cấu hình Nối tiếp, bạn có thể thiết lập cổng COM cho Bluetooth.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **Bluetooth** → **Bluetooth**.
2. Nhấn **<Menu>** → **COM Ports** → **<Menu>** → **New Outgoing Port** (Cổng Đi mới).
3. Chọn tên thiết bị.
4. Chọn một cổng COM.
5. Chọn ô kiểm soát **Secure Connection** (Kết nối Bảo mật) để tạo kết nối an toàn giữa các thiết bị.
6. Nhấn **<Done>**.

USB

Bạn có thể kết nối với các thiết bị khác như một thiết bị mạng hoặc thiết bị nhớ ngoài bằng cách dùng giao diện USB.

Đặt hành động mặc định cho kết nối USB của bạn

Để đặt cho thiết bị thực hiện hành động mặc định khi bạn kết nối thiết bị với máy tính bằng cáp dữ liệu máy tính,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **USB**.
2. Đặt chế độ USB mặc định (**ActiveSync** hoặc **Mass Storage** (Bộ nhớ Chung)).
3. Nhấn **<Done>**.

Để sử dụng ActiveSync, hãy xem “ActiveSync.”

Sao chép file sang thẻ nhớ

1. Lắp thẻ nhớ vào thiết bị.
2. Đổi kết nối USB sang **Mass Storage**.
3. Kết nối thiết bị với máy tính bằng cáp dữ liệu máy tính.
4. Mở thư mục để xem file.
5. Sao chép file sang thẻ nhớ và ngược lại.
6. Khi đã hoàn tất, ngắt thiết bị khỏi máy tính.

ActiveSync

Với ActiveSync, bạn có thể đồng bộ thiết bị với máy tính và sao lưu và phục hồi dữ liệu của mình.

Cài đặt ActiveSync trên máy tính

Trước khi có thể đồng bộ dữ liệu, bạn phải cài đặt ActiveSync từ đĩa CD-ROM đi kèm hoặc từ website Microsoft (<http://www.microsoft.com>).

Để cài đặt ActiveSync từ đĩa CD-ROM đi kèm,

1. Cho đĩa CD-ROM vào máy tính.
2. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành quá trình cài đặt.
3. Khi quá trình cài đặt hoàn tất, làm theo hướng dẫn trên màn hình trong Synchronisation setup wizard (Hướng dẫn cài đặt đồng bộ) để kết nối thiết bị với máy tính và tạo quan hệ chia sẻ dữ liệu.

Đồng bộ dữ liệu

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **USB**.
2. Đổi kết nối USB sang **ActiveSync**.
3. Kết nối một đầu cáp dữ liệu máy tính với khe cắm đa chức năng trên thiết bị và đầu còn lại với cổng USB trên máy tính.

Khi bạn kết nối thiết bị với máy tính, ActiveSync sẽ tự động bắt đầu đồng bộ dữ liệu. Bạn có thể bắt đầu quá trình đồng bộ thủ công bằng cách nhấp **Sync** (Đồng bộ). Để dừng quá trình đồng bộ đang thực hiện, nhấp **Stop**.

Bạn cũng có thể tìm và sao chép file một cách thủ công từ thiết bị sang máy tính và ngược lại—từ cửa sổ Microsoft ActiveSync, nhấp **Explore** (Tìm kiếm).

Để biết thêm chi tiết về đồng bộ dữ liệu, hãy tham khảo ActiveSync Help (Trợ giúp ActiveSync).

Lập cấu hình máy chủ Exchange

1. Trên màn hình Chính, nhấn <**Start**> → **ActiveSync**.
2. Nhấn <**Menu**> → **Add Server Source**. (Thêm Nguồn Máy chủ) Nếu bạn đã thiết lập đồng bộ với máy chủ Exchange, màn hình sẽ hiện **Configure Server** (Lập cấu hình Máy chủ).
3. Nhập địa chỉ email của bạn và nhấn <**Next**>.
4. Nhập tên người dùng, mật khẩu, và địa chỉ miền.
5. Nhấn <**Next**>.
6. Nhập địa chỉ máy chủ.
7. Để thiết lập kết nối an toàn, chọn ô kiểm tra **This server requires an encrypted (SSL) connection** (Máy chủ này yêu cầu kết nối mã hóa).
8. Nhấn <**Next**>.

9. Chọn kiểu dữ liệu cần đồng bộ.
10. Khi đã hoàn tất, nhấn <**Finish**>.

Thay đổi lịch đồng bộ

Nếu bạn đồng bộ dữ liệu hàng ngày qua máy chủ Exchange, bạn có thể lập cấu hình cài đặt cho cả thời gian cao điểm và thời gian bình thường.

Để thay đổi lịch đồng bộ,

1. Trên màn hình Active Sync, nhấn <**Menu**> → **Schedule** (Lịch trình).
2. Đặt các tùy chọn sau:
 - **Peak times** (Giờ cao điểm): đặt tần suất đồng bộ trong giờ cao điểm
 - **Off-peak times** (Giờ bình thường): đặt tần suất đồng bộ trong giờ bình thường
 - **Use above settings when roaming** (Sử dụng cài đặt trên khi chuyển vùng): đặt để sử dụng lịch đồng bộ ngay cả khi chuyển vùng

- **Send/receive when I click Send**
(Gửi/Nhận khi tôi bấm Gửi): đặt để đồng bộ mỗi khi bạn gửi hoặc nhận email

3. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Chia sẻ Internet

Bạn có thể đặt thiết bị của mình làm modem không dây cho máy tính và truy cập internet từ máy tính.

1. Kết nối thiết bị với máy tính bằng cáp dữ liệu máy tính hoặc bằng tính năng không dây Bluetooth.
2. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Internet Sharing** (Chia sẻ Internet).
3. Chọn loại kết nối máy tính và kết nối mạng, sau đó nhấn **<Connect>**.



Khi bạn đã kết nối với internet qua Chia sẻ Internet, ActiveSync sẽ tắt.

Kết nối

Để kết nối với internet hoặc mạng của bạn và truyền dữ liệu, tạo kết nối dữ liệu và mạng.

Trước khi bắt đầu, hãy tìm hiểu các thông tin sau:

- Từ nhà cung cấp dịch vụ mạng di động: thông tin về kế hoạch kết nối dữ liệu, số điện thoại máy chủ hoặc điểm truy cập, tên người dùng và mật khẩu.
- Từ nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) hoặc nhà cung cấp dịch vụ không dây: Số điện thoại máy chủ ISP hoặc điểm truy cập, tên người dùng, và mật khẩu.



Thiết bị của bạn phải được lập cấu hình với truy cập internet. Nếu bạn gặp sự cố khi truy cập internet, bạn cần chỉnh sửa kết nối. Nếu không chắc chắn về thông tin cần nhập, hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Thiết lập kết nối GPRS

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **GPRS**.
2. Chọn **New...** để thêm một kết nối mới.
3. Đặt thông tin kết nối (xem “GPRS” để biết thêm chi tiết ► tr. 80).
4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>** (Đã thực hiện).

Thiết lập kết nối máy chủ proxy

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **Proxy**.
2. Chọn **New...** để thêm một kết nối mới.
3. Đặt thông tin kết nối (xem “Proxy” để biết thêm chi tiết ► tr. 81).
4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Thiết lập kết nối máy chủ VPN

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **<More>** → **Settings** → **Connections** → **More...** → **VPN**.
2. Chọn **New...** để thêm một kết nối mới.
3. Đặt thông tin kết nối (xem “VPN” để biết thêm chi tiết ► tr. 81).
4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

chương trình bổ sung

Tìm hiểu cách sử dụng Trò chơi, Java, Giờ Quốc tế, Báo thức, D-Day, Máy tính, Máy tính Tiền chia hóa đơn, Chuyển đổi Thông minh, Đồng hồ Bấm giờ, Tìm kiếm và File Explorer.

Trò chơi

Để chơi trò chơi,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Games**.
2. Chọn một trò chơi từ danh sách rồi làm theo chỉ dẫn trên màn hình.



Các trò chơi có sẵn có thể khác nhau, tùy theo nhà cung cấp dịch vụ hoặc khu vực bạn ở. Các nút điều khiển và lựa chọn của trò chơi có thể khác nhau.

Java

Java là thư mục lưu trữ các trò chơi và ứng dụng được tải về.

Tải về các ứng dụng

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **Java**.
2. Nhấn **<Download>** (Tải về).

Khởi chạy ứng dụng

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Applications** → **Java** → một ứng dụng.
2. Nhấn **<Menu>** để truy cập danh sách các lựa chọn và cài đặt khác nhau cho ứng dụng của bạn.

Giờ Quốc tế

Với giờ quốc tế, bạn có thể theo dõi thời gian ở một khu vực hoặc quốc gia khác.

Tạo giờ quốc tế

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **<More>** → **World Clock** (Giờ Quốc tế).
2. Cuộn đến một giờ quốc tế và nhấn **<Assign>** (Chọn).
3. Cuộn sang trái hoặc phải để chọn một múi giờ.

4. Cuộn lên hoặc xuống để chọn một quốc gia và thành phố.
5. Nhấn **<Done>**.
6. Để đặt giờ mùa đông/mùa hè, nhấn **<Menu>** → **Apply DST** (Đặt giờ DST).

Thêm giờ quốc tế vào màn hình

bạn có thể xem các đồng hồ với hai múi giờ khác nhau trên màn hình của mình.

Sau khi đã tạo giờ quốc tế,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **<More>** → **World Clock**.
2. Cuộn đến giờ quốc tế bạn muốn thêm.
3. Nhấn **<Menu>** → **Set as home screen** (Đặt thành màn hình chính).
4. Nhấn **<OK>**.

Báo thức

Tìm hiểu cách đặt và điều khiển báo thức cho các sự kiện quan trọng.

Đặt báo thức mới

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **Alarms** (Báo thức).
2. Cuộn đến vị trí báo thức trống và nhấn **<Edit>**.
3. Đặt các chi tiết báo thức.
4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Dừng báo thức

Khi có tiếng báo thức,

- Nhấn **<OK>** để dừng báo thức mà không báo lại.
- Nhấn **<Dismiss>** để dừng báo thức có báo lại hoặc nhấn **<Snooze>** (Đợi chút) để tắt tiếng báo thức trong thời gian báo lại.

D-Day

Sử dụng D-Day để tính số ngày còn lại trước hoặc số ngày đã qua kể từ ngày diễn ra một sự kiện cụ thể.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **D-Day** → **<New>**.
2. Nhập chi tiết bộ đếm vào từng ô.
3. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Done>**.

Máy tính

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **Calculator** (Máy tính).
2. Dùng các phím tương ứng với màn hình máy tính để thực hiện các phép toán cơ bản.

Máy tính Tiền chia hóa đơn

Sử dụng Máy tính Tiền chia hóa đơn để tính tiền chia hóa đơn tại một nhà hàng.

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **Tip Calculator** (Máy tính Tiền).
2. Nhập số tiền.
3. Cuộn xuống và chọn phần trăm.
4. Cuộn xuống và nhập số người để chia hóa đơn (nếu cần).
5. Nhấn **<Calculate>** (Tính) để xem kết quả.

Thiết bị hiển thị số tiền chia hóa đơn, tổng số tiền của hóa đơn, và số tiền mỗi người phải trả.

Chuyển đổi Thông minh

Với chức năng Chuyển đổi Thông minh, bạn có thể chuyển đổi từ một đơn vị tính hoặc tiền tệ này sang đơn vị khác. Để chuyển đổi tiền tệ, trước tiên bạn phải đặt loại tiền cơ bản và tỷ giá hối đoái.

Thêm loại tiền và tỷ giá hối đoái



Giá trị của loại tiền cơ bản luôn bằng 1. Bạn phải nhập tỷ giá hối đoái cho các loại tiền khác vì chúng tương ứng với một đơn vị tiền cơ bản. Tỷ giá hối đoái thường xuyên thay đổi. Để đảm bảo chuyển đổi chính xác, bạn phải nhập tỷ giá hối đoái hiện hành.

Để đặt một loại tiền cơ bản,

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **Smart Converter** (Chuyển đổi Thông minh) → **Currency** (Loại tiền).

2. Nhấn **<Menu>** → **View rates** (Xem Tỷ giá).
3. Cuộn sang trái hoặc phải để chọn loại tiền cơ bản và nhấn **<Done>**.

Để thêm loại tiền và tỷ giá hối đoái khác,

1. Lặp lại các bước 1-2 ở trên.
2. Nhấn **<Menu>** → **Add rate** (Thêm Tỷ giá).
3. Nhập tên loại tiền mới và tỷ giá hối đoái.
4. Nhấn **<Done>**.

Chuyển đổi đơn vị tính

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **Smart Converter**.
2. Chọn kiểu đơn vị tính.
3. Cuộn sang trái hoặc phải để đổi đơn vị cơ sở (nếu cần).
4. Cuộn xuống và nhập số tiền cơ sở.

5. Cuộn xuống và cuộn sang trái hoặc phải để đổi đơn vị chuyển đổi (nếu cần).
Thiết bị hiển thị kết quả chuyển đổi.

Đồng hồ Bấm giờ

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **StopWatch** (Đồng hồ Bấm giờ).
2. Nhấn **<Start>** để bắt đầu bấm giờ.
3. Nhấn **<Record>** ghi số lần bấm.
4. Khi đã hoàn tất, nhấn **<Stop>**.
5. Nhấn **<Reset>** (Đặt lại) để xoá số lần đã ghi.

Tìm kiếm

1. Trên màn hình Chính, nhấn **<Start>** → **Organizer** → **Search**.
2. Nhập một phần tên file hoặc thư mục trong ô tìm kiếm.



Bạn có thể giới hạn tìm kiếm của mình bằng cách chọn kiểu dữ liệu từ danh sách thể loại.

3. Nhấn <Go>.
4. Để mở một mục trong danh sách kết quả, chọn tên của mục đó.

File Explorer

Với File Explorer, bạn có thể duyệt tất cả các files và thư mục trên thiết bị của bạn. Trên màn hình Chính, nhấn <Start> → **Applications** → **File Explorer**.

- Để di chuyển đến một thư mục cấp cao hơn, nhấn <Up> (Lên trên).
- Để đổi tên, xóa hoặc chỉnh sửa các file và thư mục, nhấn <Menu> → **Edit** → một tùy chọn.



cài đặt

Tìm hiểu về các cài đặt của thiết bị. Để truy cập các cài đặt của thiết bị,

Trên màn hình Chính, nhấn <**Start**> → <**More**> → **Settings**.



Để truy cập các tùy chọn cài đặt khác, cuộn xuống hoặc chọn **More...**

Phone (Điện thoại)

Kiểm soát cách thiết bị xử lý các cuộc gọi với ID người gọi, chờ cuộc gọi, và các cài đặt cuộc gọi khác.

All Calls (Tất cả Cuộc gọi)

- **Band Selection** (Lựa chọn Mạng): đặt để thiết bị hoạt động trên mạng UMTS hoặc GSM
- **Call Options** (Tùy chọn Cuộc gọi): đặt các tùy chọn cuộc gọi sau

Any key answer (Phím trả lời bất kỳ): đặt để trả lời một cuộc gọi khi bạn nhấn phím bất kỳ (ngoại trừ [↔] và [⊖])

Show SIM contacts (Hiển thị danh bạ trong SIM): đặt để hiển thị các số liên lạc được lưu trong thẻ SIM hoặc USIM

Phone number (Số điện thoại): xem số điện thoại

Voice mail number (Số thư thoại): đặt số thư thoại do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cung cấp

Text messages service center (Số trung tâm dịch vụ nhắn tin): đặt số dịch vụ tin nhắn văn bản do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cung cấp

Country code (Mã nước): đặt mã quốc gia của bạn

Area code (Mã vùng): đặt mã vùng của bạn

- **Caller ID** (ID Người gọi): đặt để gửi ID người gọi dựa trên các ưu tiên hoặc cài đặt mạng của bạn
- **Channels** (Kênh): đặt để các tùy chọn sau nhận tin nhắn truyền đến điện thoại
 - Enable channels** (Bật kênh): đặt để nhận tin nhắn truyền đến điện thoại
 - Receive channel list** (Nhận danh sách kênh): đặt để nhận danh sách toàn bộ các kênh truyền sẵn có từ mạng
 - Language** (Ngôn ngữ): đặt các ngôn ngữ ưu tiên khi hiển thị tin nhắn truyền đến điện thoại
- **Fixed Dialing** (Quay số Cố định): đặt để chỉ cho phép các cuộc gọi đi đến những số điện thoại giới hạn
 - Fixed Dialing Mode** (Chế độ Quay số Cố định): kích hoạt chế độ FDN (Số Quay số Cố định)
 - Fixed Dialing Number** (Số Quay Cố định): thiết lập danh sách FDN

- **Networks** (Mạng)

Current network (Mạng hiện hành): xem mạng hiện tại

Network selection (Kết nối Mạng): đặt cho thiết bị chọn tự động hoặc thủ công một danh sách các mạng điện thoại di động



Để nhận dịch vụ trên một mạng khác, bạn phải chọn mạng đồng ý cho chuyển vùng với mạng chính của mình.

Voice Calls (Cuộc gọi Thoại)

- **Auto Answer** (Tự động Trả lời): đặt thời gian trễ trước khi thiết bị chấp nhận một cuộc gọi đến trong lúc bạn đang sử dụng các phụ kiện không dây
- **Call Waiting** (Dịch vụ Cuộc gọi chờ): đặt để thông báo cho bạn về một cuộc gọi đến trong khi bạn đang gọi
- **Call Barring** (Chặn Cuộc gọi): giới hạn cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đi

Block incoming calls (Chặn Cuộc gọi Đến): bật hoặc tắt chức năng chặn cuộc gọi đến

Block outgoing calls (Chặn Cuộc gọi Đi): bật hoặc tắt chức năng chặn cuộc gọi đi

- **Call Forwarding** (Chuyển hướng Cuộc gọi): chuyển hướng cuộc gọi đến sang một số khác

Unconditional (Chuyển hướng Tất cả): đặt để chuyển hướng tất cả các cuộc gọi thoại

Busy (Chuyển hướng Khi bận): đặt để chuyển hướng các cuộc gọi khi bạn đang gọi

No Reply (Chuyển hướng khi không trả lời): đặt để chuyển hướng các cuộc gọi khi bạn không trả lời

Unavailable (Chuyển hướng khi Không liên lạc được): đặt để chuyển hướng các cuộc gọi khi thiết bị của bạn tắt hoặc ngoài vùng phủ sóng

Video Calls (Cuộc gọi Video)

- **Outgoing Image** (Hình đại diện): đặt hình ảnh để sử dụng trong cuộc gọi video
- **Call Fail Options** (Tùy chọn khi Cuộc gọi bị lỗi): đặt cho thiết bị thử lại cuộc gọi video hoặc gửi tin nhắn văn bản khi cuộc gọi video không được kết nối
- **Call Barring** (Chặn Cuộc gọi): giới hạn cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đi
- **Call Forwarding** (Chuyển hướng Cuộc gọi): chuyển hướng cuộc gọi đến sang một số khác

Own Numbers (Số Riêng)

Lưu số điện thoại của bạn trên thẻ SIM hoặc USIM. Số đã lưu không ảnh hưởng đến số điện thoại thuê bao thực tế trong thẻ SIM hoặc USIM của bạn.

SDN

Xem danh sách SDN (Số Quay số Dịch vụ) được gán bởi nhà cung cấp dịch vụ, bao gồm cả các số khẩn cấp và các số dành cho truy vấn danh bạ.

Sounds (Âm thanh)

Tùy chỉnh các cài đặt âm thanh khác nhau.

Display (Màn hình)

Thay đổi các cài đặt hiển thị.

Home Screen (Màn hình Chính)

- **Home screen layout** (Bố cục Màn hình Chính): đặt sơ đồ của màn hình Chính
- **Show Recent Programs** (Hiển thị các Chương trình Gần đây): đặt để hiển thị màn hình Các Chương trình Gần đây khi bạn nhấn <Start>
- **Color scheme** (Màu nền): đặt màu nền

- **Background image** (Hình nền): đặt hình nền
- **Time out** (Thời gian trễ): đặt thời gian trễ trước khi màn hình chuyển sang màn hình Chính

Start Menu Style (Bắt đầu Kiểu Menu)
Đặt kiểu menu khi bạn nhấn <**Start**>.

Profiles (Cấu hình)

Thay đổi cấu hình âm thanh. ► tr. 30

Date and Time (Ngày và Giờ)

Kiểm soát giao diện và cách hoạt động của ngày và giờ.

- **Time zone** (Múi giờ): đặt múi giờ
- **Date** (Ngày): đặt ngày hiện tại
- **Time** (Giờ): đặt giờ hiện tại
- **Auto update** (Tự động Cập nhật): đặt để nhận thông tin giờ từ mạng và tự động

cập nhật giờ hiện tại. Tùy chọn này chỉ có khi mạng của bạn hỗ trợ.

Connections (Kết nối)

Kiểm soát tính năng không dây Bluetooth hoặc kết nối USB và thiết lập các kết nối qua GPRS, proxy, VPN và Wi-Fi để bạn có thể kết nối với internet hoặc mạng riêng của mình.

Wireless Manager (Quản lý Không dây)
Đặt để bật hoặc tắt các chức năng không dây của thiết bị hoặc tính năng không dây của Bluetooth.

Beam (Tín hiệu)

Đặt cho thiết bị nhận các tín hiệu để nhận dữ liệu từ các thiết bị Bluetooth khác.

Bluetooth

- **Bluetooth**: kiểm soát tính năng không dây Bluetooth (xem “Bluetooth” ► tr. 61)

- **Headset Manager** (Quản lý Tai nghe): tìm và ghép nối với các tai nghe Bluetooth khác
- **Default Printer Manager** (Quản lý Máy in Mặc định): đặt máy in Bluetooth mặc định khi các máy in Bluetooth được ghép nối với thiết bị của bạn



Khi máy in Bluetooth mặc định được chọn, bạn có thể in ảnh từ Contents Manager (Quản lý nội dung).

- **My Information** (Thông tin của Tôi): đặt tên cho thiết bị của bạn và kiểm tra địa chỉ thông tin khác

USB

Kiểm soát cách hoạt động của thiết bị khi kết nối với máy tính.

GPRS

Để thiết lập kết nối GPRS, chọn **New...** (Tin nhắn mới) để truy cập các tùy chọn sau:

- **Description** (Mô tả): đặt tên cho kết nối GPRS
- **Connects to** (Kết nối với): đặt loại mạng sử dụng để kết nối với internet
- **Access point** (Điểm truy cập): đặt tên điểm truy cập
- **User name** (Tên người dùng): đặt tên người dùng
- **Password** (Mật khẩu): đặt mật khẩu cho kết nối GPRS
- **Authentication Type** (Kiểu xác thực): đặt kiểu xác thực
- **Primary DNS** (Máy chủ tên miền Chính): đặt địa chỉ máy chủ tên miền chính (DNS)
- **Secondary DNS** (Máy chủ tên miền Phụ): đặt địa chỉ máy chủ tên miền phụ (DNS)
- **IP address** (Địa chỉ IP): nhập địa chỉ IP cổng vào do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cung cấp

Proxy

Để thiết lập kết nối proxy, chọn **New...** (Tin nhắn mới) để truy cập các tùy chọn sau:

- **Description:** đặt tên cho kết nối proxy
- **Connects from** (Kết nối từ): đặt loại mạng sử dụng để kết nối
- **Connects to:** đặt loại mạng sử dụng để kết nối với internet
- **Proxy (name:port)** (Proxy (tên:cổng)): đặt tên và số cổng của máy chủ proxy
- **Type** (Kiểu): đặt loại mạng sử dụng để kết nối với máy chủ proxy
- **User name** (Tên người dùng): đặt tên người dùng
- **Password** (Mật khẩu): đặt mật khẩu cho kết nối proxy

VPN

Để thiết lập kết nối VPN, chọn **New...** để truy cập các tùy chọn sau:

- **Description:** đặt tên cho kết nối VPN
- **VPN type** (Kiểu VPN): đặt kiểu VPN
- **Server** (Máy chủ): đặt tên của máy chủ VPN
- **Connects from:** đặt loại mạng sử dụng để kết nối
- **Connects to:** đặt loại mạng sử dụng để kết nối với internet
- **User name:** đặt tên người dùng
- **Password** (Mật khẩu): đặt mật khẩu cho kết nối VPN
- **Domain** (Tên miền): đặt tên miền
- **IPSec authentication** (Xác thực IPSec): đặt kiểu xác thực nếu bạn đặt kiểu VPN sang **IPSec/L2TP**
- **IPSec Pre-shared key** (Khóa dùng chung IPSec): đặt khóa dùng chung nếu bạn đặt **Pre-Shared Key** (Khóa dùng chung)

Wi-Fi

Kiểm soát tính sẵn sàng của mạng LAN không dây.

Wi-Fi Status (Trạng thái Wi-Fi)

Xem địa chỉ của thiết bị.

Wi-Fi Always on (Wi-Fi Luôn Bật)

Đặt kết nối Wi-Fi luôn được bật.

Enhanced GPS Settings (Cài đặt GPS Nâng cao)

Cải tiến tốc độ và độ chính xác của khả năng định vị và mở rộng di chuyển của bạn sang các khu vực có thể truy cập các mạng di động.

Domain Enroll (Đăng ký Miền)

Đăng ký tên miền mới cho các tài nguyên công ty của bạn.

Security (Bảo mật)

Đặt mã bảo mật và quản lý các chứng chỉ bảo mật hoặc mô đun bảo mật.

- **Device Lock** (Khóa thiết bị): khóa thiết bị bằng cách đặt một mã khóa cho thiết bị
- **Enable SIM PIN** (Yêu cầu mã PIN): đặt cho thiết bị yêu cầu mã PIN mỗi khi bạn bật máy
- **Enable SIM Lock** (Bật Khóa SIM): đặt cho thiết bị chỉ sử dụng thẻ SIM hoặc USIM của bạn; Khi Khóa SIM hoặc USIM Lock được bật, bạn không thể sử dụng thẻ SIM hoặc USIM khác trên thiết bị của mình
- **Change PIN2** (Đổi mã PIN2): đổi mã PIN2
- **Certificates** (Chứng chỉ): xem các chứng chỉ bảo mật. Các chứng chỉ này giúp cho dữ liệu cá nhân của bạn được an toàn và giúp bạn tránh khỏi virus và các phần mềm nguy hiểm khác

- **Encryption** (Mã hóa): đặt để mã hóa các file khi chúng được đặt trên thẻ nhớ
- **Change Reset Password** (Đổi Mật khẩu đặt lại): đổi mật khẩu để đặt lại thiết bị
- **Master Clear** (Đặt lại Cài đặt nhà máy): đặt lại các cài đặt về mặc định của nhà máy
- **Mobile Tracker** (Theo dõi Điện thoại): đặt cho thiết bị gửi tin nhắn theo dõi đặt trước tới gia đình hoặc bạn bè khi ai đó cố ý sử dụng thiết bị của bạn với thẻ SIM hoặc USIM khác. Tính năng này có thể không khả dụng vì nhà cung cấp dịch vụ của bạn chỉ hỗ trợ một số tính năng nhất định.

Message Ticker (Báo Tin nhắn)

Đặt để hiển thị thông báo khi có tin nhắn mới. Khi bạn có tin nhắn mới, tin nhắn đó hiện ra với hình ảnh được chọn trên màn hình.

Remove Programs (Gỡ Chương trình)

Gỡ các chương trình bạn đã cài đặt trên thiết bị. Cuộn đến một chương trình và nhấn <Menu> → **Remove**.

Power Management (Quản lý năng lượng)

- **Main battery** (Pin chính): xem dung lượng pin còn lại
- **Backlight time out on battery** (Thời gian trễ đèn nền): đặt thời gian trễ trước khi đèn nền tắt
- **Backlight time out on AC** (Thời gian trễ đèn nền khi nối bộ sạc ngoài): đặt thời gian trễ trước khi đèn nền tắt khi nối bộ sạc du lịch
- **Display time out** (Thời gian trễ trước khi màn hình tắt): đặt thời gian trễ trước khi màn hình tắt

- **Display brightness** (Độ sáng màn hình): đặt độ sáng của màn hình
- **Light sensor** (Cảm biến ánh sáng): đặt thiết bị sử dụng cảm biến ánh sáng để các định việc sử dụng đèn nền và đèn nền bàn phím
- **Keypad backlight on** (Bật đèn nền bàn phím): đặt tùy chọn thời gian để đèn nền bàn phím hoạt động. Nếu bạn chọn **Custom time** (Tùy chọn thời gian), bạn có thể đặt các tùy chọn dưới đây
- **Start time** (Thời gian bắt đầu): đặt tùy chọn thời gian bắt đầu để đèn nền bàn phím hoạt động.
- **End time** (Thời gian kết thúc): đặt tùy chọn thời gian kết thúc để đèn nền bàn phím hoạt động.

Memory Info (Thông tin Bộ nhớ)

Xem thông tin về bộ nhớ hiện đang được sử dụng trên thiết bị và thẻ nhớ.

Key Settings (Cài đặt Phím)

Đặt các chức năng phím của bạn hoặc thay đổi chế độ nhập và ngôn ngữ

- **Alt Key Settings** (Cài đặt phím Alt): đặt phím tắt để dễ dàng truy cập các ứng dụng hoặc chức năng bằng cách nhấn và giữ **[alt]** và các phím cụ thể
- **Text Input Mode** (Chế độ nhập ký tự): bật hoặc tắt chế độ T9 và thay đổi ngôn ngữ nhập

Operator Settings (Cài đặt Nhà vận hành)

Kiểm tra nhà cung cấp dịch vụ của bạn theo thẻ SIM hoặc USIM mà bạn đang sử dụng.

Regional Settings (Cài đặt Khu vực)

- **Language** (Ngôn ngữ): đặt ngôn ngữ hiển thị (cho tất cả các menu và ứng dụng)
- **Locale** (Khu vực): đặt khu vực của bạn
- **Short date style** (Kiểu hiển thị ngày ngắn): đặt định dạng ngày
- **Long date style** (Kiểu hiển thị ngày dài): đặt định dạng ngày
- **Time format** (Định dạng giờ): đặt định dạng giờ
- **Positive number** (Số dương): đặt cách hiển thị số dương
- **Negative number** (Số âm): đặt cách hiển thị số âm
- **Positive currency** (Tiền tệ dương): đặt cách hiển thị tiền tệ dương
- **Negative currency** (Tiền tệ âm): đặt cách hiển thị tiền tệ âm

Owner Information (Thông tin Chủ sở hữu)

Đặt thông tin liên hệ của bạn.

Accessibility (Khả năng truy cập)

- **System font size** (Cỡ chữ hệ thống): đặt kích thước chữ trên màn hình
- **Confirmation time out** (Thời gian chờ xác nhận): đặt thời gian trễ trước khi một hành động chưa xác nhận hết hiệu lực

About (Giới thiệu)

Xem thông tin về thiết bị.

Version (Phiên bản)

Xem phiên bản của thiết bị.

Error Reporting (Thông báo Lỗi)

Đặt cho thiết bị gửi thông báo lỗi đến Microsoft khi xảy ra lỗi trong quá trình vận hành phần mềm. Việc này giúp Microsoft cải tiến phiên bản các sản phẩm trong tương lai.

Customer Reporting (Phản hồi của Khách hàng)

Đặt cho thiết bị gửi một số thông tin phản hồi về cách bạn đang sử dụng các sản phẩm của Windows Mobile. Việc này giúp xác định các xu hướng và kiểu sử dụng để cải tiến phiên bản các sản phẩm trong tương lai.

Managed Programs (Quản lý chương trình)

Xem lịch sử cài đặt chương trình.

Setup E-mail (Thiết lập E-mail)

Tạo tài khoản email mới

Device Name (Tên Thiết bị)

Đặt tên cho thiết bị của bạn nhằm xác định thiết bị trong các mạng.

xử lý sự cố

Nếu bạn gặp sự cố khi dùng điện thoại di động, hãy thử các quy trình xử lý sự cố này trước khi liên hệ với chuyên gia bảo trì.

Khi bạn bật điện thoại hoặc khi bạn đang sử dụng điện thoại, điện thoại sẽ nhắc bạn nhập một trong các mã sau:

Mã	Hãy thử xử lý sự cố theo cách sau:
PIN	Khi dùng điện thoại lần đầu hoặc khi đã bật yêu cầu nhập mã PIN, bạn sẽ phải nhập mã PIN đi kèm với thẻ SIM hoặc USIM. Bạn có thể tắt chức năng này trong menu Enable SIM Lock .

Mã	Hãy thử xử lý sự cố theo cách sau:
PUK	Thẻ SIM hoặc USIM của bạn bị khóa, thường là do bạn đã nhập sai mã PIN nhiều lần liền. Bạn phải nhập mã PUK do nhà cung cấp dịch vụ của bạn đưa cho.
PIN2	Khi bạn truy cập menu yêu cầu mã PIN2, bạn phải điền mã PIN2 được cấp kèm theo thẻ SIM hoặc USIM. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Điện thoại nhắc bạn lắp thẻ SIM.

Nhớ phải lắp thẻ SIM hoặc USIM đúng quy cách.

Điện thoại của bạn không hiển thị tín hiệu (không có vạch bên cạnh biểu tượng mạng).

- Nếu bạn vừa bật điện thoại, chờ khoảng 2 phút để điện thoại tìm mạng và nhận tín hiệu.
- Bạn có thể không nhận được tín hiệu trong hầm hoặc thang máy. Chuyển đến khu vực mở.
- Bạn có thể ở giữa các vùng dịch vụ. Bạn sẽ nhận được tín hiệu khi vào vùng dịch vụ.

Bạn quên mã bảo mật, mã PIN hoặc mã PUK.

Nếu bạn quên hoặc bị mất mã này hoặc mã nào khác, hãy liên hệ với người bán hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Màn hình hiển thị đường kẻ trắng.

Màn hình có thể hiển thị đường kẻ trắng nếu bạn bật điện thoại sau một thời gian dài không sử dụng hoặc nếu bạn tháo pin mà không tắt điện thoại trước. Màn hình sẽ tự sửa lỗi trong một thời gian ngắn.

Bạn đã nhập một số nhưng không gọi được.

- Đảm bảo bạn đã nhấn [↵].
- Thử xem bạn có truy cập đúng mạng của mình không.
- Thử xem bạn có đặt lệnh chặn đối với số điện thoại này không.

Bạn đã chọn tên từ danh bạ nhưng không gọi được.

- Kiểm tra xem số bạn lưu trong danh bạ có đúng không.
- Nhập và lưu lại số đó nếu cần.

Người gọi cho bạn không nghe được bạn nói gì.

- Đảm bảo bạn không che mắt mặt microphone của máy.
- Di chuyển microphone gần miệng hơn.
- Nếu dùng bộ đàm thoại dây, nhớ là phải cắm nó vào máy đúng cách.

Chất lượng của cuộc gọi kém.

- Đảm bảo bạn không che mắt anten ở phía cuối điện thoại.
- Khi bạn đang ở khu vực có tín hiệu yếu, bạn có thể mất sóng. Hãy chuyển tới khu vực khác và thử lại.

Pin không được sạc đúng cách hoặc đôi khi điện thoại tự tắt trong khi sạc.

- Ngắt sạc khỏi điện thoại, tháo và lắp lại pin, và thử sạc lại.
- Ổ cắm pin có thể bị bẩn. Lau vùng tiếp xúc màu vàng bằng giẻ sạch, mềm rồi thử nạp lại pin.
- Nếu pin không thể nạp đầy được nữa thì thay pin mới và vứt bỏ pin cũ theo đúng quy cách.

Sờ điện thoại thấy nóng.

Khi bạn sử dụng các ứng dụng cần công suất lớn hơn, điện thoại của bạn có thể bị nóng. Đó là chuyện thường và nói chung không ảnh hưởng đến hoạt động và tuổi thọ của máy.

Điện thoại nhắc bạn xóa một số dữ liệu.

Bộ nhớ hiện tại sắp đầy. Chuyển dữ liệu sang thẻ nhớ hoặc xóa các mục cũ khỏi ứng dụng.

Điện thoại của bạn không thể kết nối internet.

- Đảm bảo bạn đã nhập cài đặt hợp lệ đối với nhà cung cấp dịch vụ internet.
- Đảm bảo bạn đã kích hoạt kết nối không dây với nhà cung cấp dịch vụ di động và tín hiệu không bị cản.
- Đảm bảo bạn đã nhập đúng tên người dùng và mật khẩu.

Bạn không thể tìm thấy thiết bị có Bluetooth.

- Đảm bảo cả hai thiết bị đã kích hoạt tính năng không dây Bluetooth.
- Đảm bảo rằng khoảng cách giữa các thiết bị không quá 10 mét và chúng không bị ngăn cách bởi tường hoặc các chướng ngại vật khác.
- Đảm bảo rằng các cài đặt cho từng thiết bị cho phép chúng hiển thị đối với các thiết bị khác.
- Đảm bảo hai thiết bị đều tương thích với công nghệ không dây Bluetooth.
- Đảm bảo rằng bạn đã nhập đúng mã PIN trên cả hai thiết bị.

Bạn không thể nghe nhạc trên tai nghe Bluetooth điều khiển từ xa.

- Đảm bảo thiết bị đã được kết nối với tai nghe.
- Đảm bảo định dạng nhạc bạn đang muốn nghe được tai nghe hỗ trợ.
- Đảm bảo rằng khoảng cách giữa tai nghe và thiết bị không quá 10 mét và chúng không bị ngăn cách bởi tường hoặc các chướng ngại vật khác.

